Giải quyết
KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG HIỆN NAY THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ST NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Giải quyết
KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG HIỆN NAY THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Biên mục trên xuất bản phẩm của
Thư viện Quốc gia Việt Nam

Giải quyết khiếu nại, kỷ luật trong Đảng hiện nay - Thực trạng và giải pháp / Trần Cẩm Tú, Cao Văn Thống, Phạm Đức Tiến... - H. : Chính trị Quốc gia, 2014. - 164tr. ; 19cm

Thư mục: tr. 157-160

1. Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Khiếu nại 3. Kỉ luật Đảng 4. Giải quyết 5. Thực trạng 6. Giải pháp

324.2597075 - dc23

CTF0142p-CIP

Mã số: 3KV5
CTQG - 2014

Giải quyết
KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG HIỆN NAY THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2014

TẬP THỂ TÁC GIẢ

TS. TRẦN CẨM TÚ
CAO VĂN THỐNG
ThS. PHẠM ĐỨC TIẾN
ĐỖ HÙNG CƯỜNG
ThS. HÀ CÔNG NGHĨA
TS. PHẠM TẤT THẮNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khiếu nại kỷ luật đảng là một trong những quyền chính trị cơ bản của đảng viên, của tổ chức đảng. Đó là việc đảng viên hoặc tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật thực hiện quyền khiếu nại của mình trong việc yêu cầu tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại quyết định kỷ luật đối với mình khi có cơ sở cho rằng quyết định kỷ luật trái với quy định của Đảng, xâm phạm quyền và lợi ích của tổ chức hoặc đảng viên bị kỷ luật. Giải quyết khiếu nại là trách nhiệm của tổ chức đảng có thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Đảng.

Thời gian qua, việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đối với đảng viên, tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật đã cơ bản được thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, dân chủ, khách quan, đúng thời gian quy định. Tuy nhiên, việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Tình hình vi phạm kỷ luật, xử lý kỷ luật và khiếu nại kỷ luật có xu hướng ngày càng tăng. Công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng thời gian qua ở nhiều nơi thiếu nghiêm minh, khống khách quan, chưa đúng đắn, kịp thời, gây bức xúc đối với tổ chức đảng và đảng viên, dẫn đến khiếu nại vượt cấp, kéo dài.

Cuốn sách ***Giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng hiện nay - Thực trạng và giải pháp*** do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật ấn hành sẽ góp phần nâng cao nhận thức về quyền khiếu nại của đảng viên và tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật, về giải quyết khiếu nại, trách nhiệm giải quyết khiếu nại và việc sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp nhằm nâng cao chất lượng việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Trong quá trình biên soạn, biên tập, mặc dù đã có nhiều cố gắng song khó tránh khỏi thiếu sót. Rất mong bạn đọc đóng góp ý kiến để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 11 năm 2014

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

Chương I

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ KHIẾU NẠI VÀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

I. KHÁI NIỆM KHIẾU NẠI, KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

1. Khái niệm khiếu nại

Khiếu nại là một trong những quyền cơ bản của công dân, được Hiến pháp và pháp luật quy định. Theo *Từ điển tiếng Việt*, khiếu nại là "Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xét một việc làm mà mình không đồng ý, cho là trái phép hay không hợp lý"[1].

Theo Luật khiếu nại thì "*Khiếu nại* là việc công dân, cơ quan, tổ chức hoặc cán bộ, công chức theo thủ tục do

---

1. Viện Ngôn ngữ học: *Từ điển tiếng Việt,* Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng, 2005, tr. 501.

Luật này quy định đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc quyết định kỷ luật cán bộ, công chức khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình"[1].

Như vậy, khiếu nại là đề nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức bị tác động trực tiếp bởi quyết định hành chính, hành vi hành chính hoặc cán bộ, công chức chịu tác động trực tiếp của quyết định kỷ luật đối với cơ quan có thẩm quyền. Đề nghị này xuất phát từ nhận thức chủ quan của cá nhân, tổ chức khiếu nại cho rằng quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm.

Quyền khiếu nại được thực hiện bằng đề nghị trực tiếp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc có đơn khiếu nại. Theo quy định của pháp luật, nếu người khiếu nại không thể thực hiện quyền khiếu nại của mình thì có thể ủy quyền cho người khác thực hiện quyền khiếu nại.

Việc khiếu nại của công dân có hai nội dung chính: Nội dung thứ nhất, đó là khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính. Nội dung thứ hai, đó là

---

1. *Luật khiếu nại*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 8.

quyết định kỷ luật cán bộ, công chức, do đó nội dung thứ hai chỉ áp dụng đối với cán bộ, công chức; còn trong Đảng chỉ có khiếu nại về quyết định kỷ luật và về nguyên tắc, thủ tục trong thi hành kỷ luật đảng.

2. Khái niệm khiếu nại kỷ luật đảng

Khiếu nại kỷ luật đảng là việc đảng viên hoặc tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật thực hiện quyền khiếu nại của mình trong việc yêu cầu tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại quyết định kỷ luật đối với mình khi có cơ sở cho rằng quyết định kỷ luật trái với quy định của Đảng, xâm phạm quyền và lợi ích của tổ chức hoặc đảng viên bị kỷ luật.

Tổ chức đảng có thẩm quyền là cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp (trừ chi ủy, ban thường vụ và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở).

Đối tượng khiếu nại là đảng viên hoặc tổ chức đảng bị kỷ luật khiếu nại về nguyên tắc, thủ tục thi hành kỷ luật; khiếu nại về thẩm quyền thi hành kỷ luật hoặc khiếu nại về nội dung kỷ luật hoặc hình thức kỷ luật.

Đây là quyền, trách nhiệm của đảng viên và tổ chức đảng trước quyết định của tổ chức đảng cấp trên mà mình thấy không đúng hoặc chưa thỏa đáng. Việc thực hiện quyền và trách nhiệm này được thể hiện bằng đơn khiếu nại do đảng viên trực tiếp ký hoặc đại diện tổ chức đảng

bị kỷ luật trực tiếp ký tên sau khi đã thống nhất với các thành viên trong tổ chức đảng đó và nội dung khiếu nại phải thuộc một trong các nội dung trong quyết định kỷ luật thì tổ chức đảng có thẩm quyền mới xem xét, giải quyết.

Để thực hiện quyền khiếu nại của đảng viên, đảng viên chịu trách nhiệm trực tiếp trước kỷ luật đảng. Đảng ta không chấp nhận việc khiếu nại hộ, đảng viên phải tự giác, tự phê bình và phê bình trước tổ chức, một lần giải quyết khiếu nại cũng là một lần để đảng viên kiểm điểm lại chính mình một cách nghiêm túc.

Nếu đảng viên, tổ chức đảng bị kỷ luật khiếu nại những nội dung nằm ngoài quyết định kỷ luật và không có liên quan đến việc thi hành kỷ luật trước đây thì tổ chức đảng có thẩm quyền không giải quyết và trả lời cho đối tượng khiếu nại và coi đó là một nguồn thông tin để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

3. Khái niệm công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng

Khiếu nại là quyền của đảng viên và tổ chức đảng, giải quyết khiếu nại là trách nhiệm của tổ chức đảng có thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Đảng. Khi đảng viên, tổ chức đảng có đơn khiếu nại, thì tổ chức đảng có thẩm quyền sẽ căn cứ vào các quy định của Đảng và nội dung khiếu nại để

xem xét, quyết định việc giải quyết hay không giải quyết. Điều này thể hiện Đảng tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng, tôn trọng và bảo đảm quyền dân chủ của tổ chức đảng và đảng viên trước kỷ luật đảng.

Khi nhận được đơn khiếu nại, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp phải quyết định thành lập đoàn (tổ) kiểm tra; đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh đúng sai trong các nội dung khiếu nại theo quy trình đã ban hành; đoàn kiểm tra báo cáo cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra, tổ chức đảng có thẩm quyền; tổ chức đảng có thẩm quyền tiến hành xem xét, kết luận và ban hành quyết định chuẩn y hay thay đổi hình thức kỷ luật.

Đây là những nội dung cơ bản của công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng. Như vậy, có thể quan niệm:

Công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng là quá trình tổ chức đảng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra, xem xét, kết luận lại việc thi hành kỷ luật của các tổ chức đảng cấp dưới theo yêu cầu của đảng viên hoặc tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

Thực chất đây là việc phúc tra lại quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng cấp dưới của tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên. Khi nhận được đơn khiếu nại, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra phải

giải quyết khiếu nại, xem xét, kết luận cụ thể các nội dung khiếu nại theo đúng nguyên tắc, các quy trình, thủ tục, thẩm quyền quy định để giúp cho cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp quyết định thi hành kỷ luật được công minh, chính xác, kịp thời.

4. So sánh khiếu nại kỷ luật trong Đảng với khiếu nại trong các cơ quan nhà nước

Khiếu nại kỷ luật trong Đảng và khiếu nại trong các cơ quan nhà nước có sự phân biệt giống và khác nhau:

a) Về chủ thể khiếu nại

Khiếu nại của Đảng: Chủ thể khiếu nại là đảng viên, tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật, còn khiếu nại trong các cơ quan nhà nước, chủ thể khiếu nại là cá nhân, tổ chức, cơ quan hoặc cán bộ, công chức theo quy định của Luật khiếu nại.

Trách nhiệm: Đảng viên khi thực hiện quyền khiếu nại phải tuân thủ theo những quy định của Đảng và quy định của pháp luật, còn công dân khi thực hiện quyền khiếu nại phải tuân theo quy định của pháp luật.

Chủ thể khiếu nại hành chính rộng hơn chủ thể khiếu nại trong Đảng, chủ thể khiếu nại hành chính gồm cán bộ, công chức, viên chức và công dân hoặc tổ chức trong đó có đảng viên; còn chủ thể khiếu nại kỷ luật đảng chỉ là đảng viên, tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật.

Trong quá trình cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại thì cơ quan, tổ chức, cá nhân khiếu nại phải chấp hành nghiêm chỉnh yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại theo đúng nguyên tắc, phương pháp, hình thức, trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về quyền lợi: Theo quy định của pháp luật, người khiếu nại nếu bị thiệt hại thì được bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần (bồi thường về tinh thần được quy thành tiền) theo Nghị quyết số 388/2003/NQ-UBTVQH11 ngày 17-3-2003 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nay là Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước). Tuy nhiên, trong Đảng chưa có quy định người bị thiệt hại khiếu nại được bồi thường về vật chất và tinh thần khi tổ chức đảng quyết định oan sai đối với họ mà chỉ quy định tổ chức đảng kỷ luật oan sai xem xét, rút kinh nghiệm, đồng thời khôi phục lại quyền lợi chính đáng cho đảng viên.

Luật khiếu nại không quy định trường hợp người khiếu nại qua đời thì cơ quan, cá nhân có trách nhiệm giải quyết tiếp, còn theo quy định của Đảng, người khiếu nại qua đời thì tổ chức đảng vẫn phải xem xét, giải quyết, nếu thân nhân người đó có đề nghị thì thông báo kết quả giải quyết cho họ biết và tổ chức đảng nơi cư trú. Đây là bước tiến bộ so với quy định của Luật.

b) Nội dung khiếu nại

Nội dung khiếu nại trong Đảng là: Nguyên tắc, thủ tục,

quy trình, thẩm quyền, nội dung kỷ luật và hình thức kỷ luật đảng.

Đối với chính quyền: Nội dung khiếu nại là quyết định hành chính, hành vi hành chính và quyết định kỷ luật cán bộ, công chức.

c) Chủ thể giải quyết khiếu nại

- *Đối với khiếu nại hành chính nhà nước*: Chủ thể giải quyết khiếu nại là cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của Luật khiếu nại.

- *Đối với khiếu nại trong Đảng*: Chủ thể giải quyết khiếu nại là tổ chức đảng (cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra). Cá nhân đảng viên, cấp ủy viên không được tổ chức đảng phân công thì không có quyền giải quyết khiếu nại. Các tổ chức đảng không có thẩm quyền giải quyết khiếu nại (các ban của cấp ủy, văn phòng cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn), các ban của cấp ủy lập ra không có thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên nhưng được tham gia giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo sự phân công của cấp ủy và quy định của Đảng.

d) Phương pháp, nguyên tắc, thủ tục giải quyết khiếu nại

Việc giải quyết khiếu nại hành chính được tiến hành theo nguyên tắc, phương pháp, thủ tục và thẩm quyền của Luật khiếu nại; còn việc giải quyết khiếu nại

của Đảng thực hiện theo nguyên tắc, phương pháp công tác Đảng. Nguyên tắc, quy trình và thủ tục theo quy định của Đảng và quy định của Nhà nước có sự khác nhau trên một số nội dung.

Thứ nhất: Khi khiếu nại quyết định hành chính, công dân được ủy quyền cho người khác khiếu nại hoặc thuê tư vấn (luật sư), còn khiếu nại kỷ luật đảng thì người khiếu nại phải trực tiếp viết đơn, không giải quyết khiếu nại hộ.

Thứ hai: Thời hiệu khiếu nại theo quy định của Điều lệ Đảng và được cụ thể hoá trong Hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng là 30 ngày (khoá X) hoặc 30 ngày làm việc (khoá XI) kể từ ngày công bố và nhận được quyết định kỷ luật; còn theo Luật khiếu nại thì "Thời hiệu khiếu nại là 90 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hành chính hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính.

Trường hợp người khiếu nại không thực hiện được quyền khiếu nại theo đúng thời hiệu vì ốm đau, thiên tai, địch họa, đi công tác, học tập ở nơi xa hoặc vì những trở ngại khách quan khác thì thời gian có trở ngại đó không tính vào thời hiệu khiếu nại"[1].

Như vậy, thời gian giải quyết khiếu nại của Đảng được quy định "cứng", chưa được tính đến các hoàn cảnh,

---

1. *Luật khiếu nại, Sđd,* tr. 16-17.

điều kiện khách quan gây cản trở người khiếu nại thực hiện quyền của mình.

Thứ ba: Việc thực hiện khiếu nại trong Đảng được thực hiện theo nguyên tắc từ tổ chức đảng cấp dưới lên tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên cho đến Ban Chấp hành Trung ương. Ban Chấp hành Trung ương là cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng. Như vậy, nếu một đảng viên bị kỷ luật ở chi bộ sẽ khiếu nại qua các cấp theo sơ đồ sau:

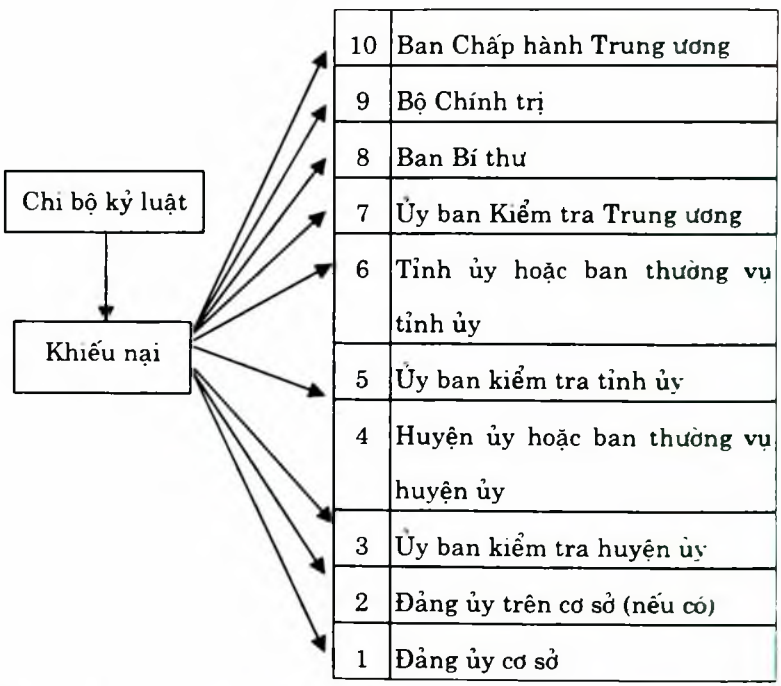

(Sơ đồ giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viên, nhiệm kỳ X)

Theo quy định này, đảng viên được quyền khiếu nại qua 10 cấp, thời hạn giải quyết khiếu nại chậm nhất đối với cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở xuống là 90 ngày và 180 ngày đối với cấp trung ương kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại. Như vậy, tổng thời gian khiếu nại của đảng viên bị kỷ luật ở chi bộ là: 450 ngày (cấp cơ sở) + 720 ngày (cấp trung ương) = 1.170 ngày.

Còn thực hiện theo quy định trong Hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng (khoá XI) thì cấp ủy huyện và cấp ủy tỉnh, thành, đảng ủy trực thuộc trung ương cũng thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại thì việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng là 12 cấp.

Việc giải quyết khiếu nại của công dân theo Luật khiếu nại thực hiện qua hai cấp:

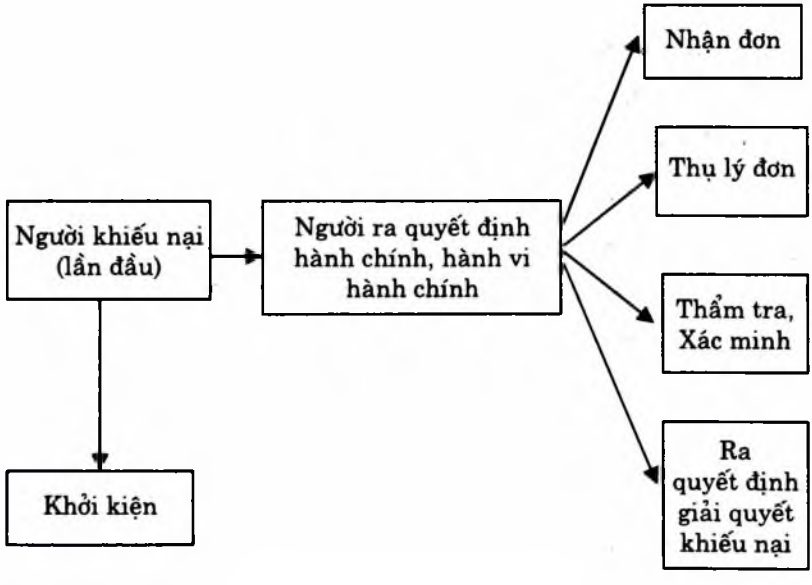

Nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, người khiếu nại có thể khiếu nại lần hai lên cấp trên trực tiếp của người giải quyết khiếu nại lần thứ nhất. Đây là cấp giải quyết khiếu nại lần thứ hai và là cấp cuối cùng. Nếu không đồng ý người khiếu nại có thể khởi kiện ra tòa án.

Thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai được quy định như sau:

- Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện: Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định giải quyết khiếu nại của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã hoặc của trưởng phòng (cấp huyện).

- Giám đốc sở: Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính của thủ trưởng cơ quan thuộc sở.

- Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện, giám đốc sở.

- Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ: Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính của thủ trưởng cơ quan thuộc bộ, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh (có nội dung thuộc quyền quản lý nhà nước của bộ).

Như vậy, giải quyết khiếu nại theo quy định của Đảng phải qua nhiều cấp (hiện nay là 12 cấp), trong khi đó, giải quyết khiếu nại của cơ quan nhà nước qua

hai cấp. Ngoài ra người khiếu nại có quyền khởi kiện ra tòa án tại bất kỳ giai đoạn nào của quá trình khiếu nại, phán quyết của tòa án có giá trị bắt buộc người khiếu nại và người ra quyết định hành chính phải chấp hành.

Thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của Đảng là ba tháng (90 ngày làm việc) đối với cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở xuống và 6 tháng (180 ngày làm việc) đối với cấp trung ương.

Đối với giải quyết khiếu nại của cơ quan nhà nước thì:

- Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

- Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý;

đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn, nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Như vậy, thời hạn giải quyết khiếu nại của Nhà nước đã tính đến đặc điểm vùng miền và tính chất của vụ việc để quy định thời gian cụ thể, còn thời gian giải quyết khiếu nại của Đảng chưa tính đến vấn đề này, đây là vấn đề cần xem xét, nghiên cứu. *Quy trình, thủ tục giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng phức tạp hơn, qua quá nhiều cấp, tốn nhiều thời gian, công sức hơn giải quyết khiếu nại của Nhà nước.*

II. VỊ TRÍ, VAI TRÒ, Ý NGHĨA CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng cũng là xem xét lại việc thi hành kỷ luật trước đây của tổ chức đảng cấp dưới có thẩm quyền. Do đó, trước khi nói về khiếu nại kỷ luật đảng, phải xem xét ý nghĩa, tác dụng của việc thi hành kỷ luật trong Đảng.

1. Về kỷ luật đảng và việc thi hành kỷ luật đảng

- Điều 53, *Điều lệ Đảng* khóa III nêu rõ mục đích của kỷ luật đảng và việc thi hành kỷ luật đảng là: "Kỷ luật

của Đảng là để giữ vững sự thống nhất ý chí và hành động của Đảng, tăng cường sức chiến đấu của Đảng. Việc thi hành kỷ luật là để bảo đảm cho kỷ luật của Đảng được nghiêm minh, đồng thời cũng là để giáo dục đảng viên và tổ chức của Đảng đã phạm kỷ luật, giáo dục đảng viên, cán bộ khác và giáo dục quần chúng"[1].

- *Điều lệ Đảng* khóa IV, ngoài việc nêu mục đích kỷ luật đảng như *Điều lệ Đảng* khóa III, còn quy định: "...Mọi biểu hiện buông lỏng kỷ luật của Đảng đều làm yếu Đảng, phá hoại tính chặt chẽ và sự thống nhất về tổ chức của Đảng, làm suy yếu mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng và hiệu lực của hệ thống chuyên chính vô sản. Các tổ chức đảng và đảng viên phải đấu tranh chống mọi biểu hiện lệch lạc trong việc thi hành kỷ luật của Đảng"[2].

- *Điều lệ Đảng* khóa V, khóa VI và khóa VII cũng nêu mục đích kỷ luật và việc thi hành kỷ luật như *Điều lệ Đảng* khóa IV đã nêu.

- *Điều lệ Đảng* từ khóa VIII đến khóa XI, tuy không quy định mục đích của kỷ luật đảng, nhưng trong các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng (Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư) đều xác định mục đích của kỷ luật đảng và việc thi hành kỷ luật trong Đảng.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t. 21, tr. 809; t. 37, tr. 957-958.

Ý nghĩa của việc thi hành kỷ luật là để giáo dục đồng chí, giáo dục quần chúng, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, cho nên Đảng phản đối mọi khuynh hướng muốn dùng kỷ luật thay cho việc giáo dục, dùng kỷ luật một cách quá đáng để trừng trị đảng viên và nhân dân.

Đảng ta nêu rõ ý nghĩa của việc thi hành kỷ luật là: "Chỉ có tình thương yêu đồng chí một cách thiết thực, nắm vững ý nghĩa "trị bệnh cứu người" của việc thi hành kỷ luật thì mới có thể hết lòng hết sức giúp đỡ đồng chí sửa chữa sai lầm. Không làm như vậy là biểu hiện tính Đảng chưa thuần, ý thức xây dựng Đảng chưa cao. Chẳng những đối với đồng chí phạm sai lầm còn ở trong Đảng chúng ta phải có thái độ như thế, mà ngay cả với những người đã bị khai trừ ra khỏi Đảng, chúng ta cũng cần phải gần gũi giúp đỡ họ tiến bộ". "Chỉ có kỷ luật đúng mức mới có thể là kỷ luật nghiêm minh...".

Đảng chỉ rõ khuynh hướng lệch lạc trong thi hành kỷ luật là: "Một số đồng chí trong cấp ủy khi thi hành kỷ luật đảng viên, không chú ý làm công tác tư tưởng một cách sâu sắc, tỷ mỷ, thiếu nhẫn nại, kiên trì thuyết phục; thiếu phân tích tính chất sai lầm, làm rõ nguồn gốc sai lầm và vạch phương pháp sửa chữa, sau đó lại không theo dõi, giúp đỡ, tạo điều kiện cho đảng viên phạm lỗi tiến bộ"; "... vẫn còn một số đồng chí còn muốn dùng kỷ luật quá mức, có tính cách trừng trị đối với một số đồng chí phạm sai lầm, với ý định để ngăn ngừa

các đồng chí khác không phạm lỗi. Làm như vậy là trái với tinh thần kỷ luật của Đảng, trái với tính chất tự giác giữ gìn kỷ luật của người đảng viên".

Đảng ta cũng phê phán thiên hướng buông lỏng kỷ luật trong việc không thi hành kỷ luật hoặc kỷ luật không đúng mức, chậm xử lý kỷ luật, làm mất tác dụng, tính chất kỷ luật của Đảng: "Trong Đảng hiện nay có một số đồng chí đã phạm sai lầm đến mức độ nghiêm trọng cần phải thi hành kỷ luật, nhưng một số cán bộ và tổ chức của Đảng lại có thái độ nuông chiều; hoặc e ngại, sợ mất đoàn kết, sợ bị thù oán, sợ phạm khuyết điểm trong việc xử lý cán bộ, cho nên không thi hành kỷ luật và không có thái độ đấu tranh cần thiết... Đó là thái độ tự do, vô trách nhiệm, phủ nhận nhân tố tích cực của việc thi hành kỷ luật, trái với tính tổ chức của Đảng ta".

2. Về giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng

Thứ nhất: Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng có vị trí, vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng hiện nay.

C. Mác - Ph. Ăngghen là người đặt nền móng cho những tư tưởng về xây dựng Đảng. Trong những hình thức tổ chức đầu tiên của những người vô sản hai ông đã quan tâm đến quyền và nghĩa vụ của tổ chức cũng như từng cá nhân. Vấn đề khiếu nại và giải quyết khiếu nại thường được các ông đề cập đến như là giải pháp mở rộng dân chủ. Trong điều kiện những người vô sản là

những người chịu áp bức, bóc lột và ở thế yếu. chủ yếu hoạt động bí mật thì vấn đề thực hiện quyền khiếu nại không hề đơn giản: "Chúng ta đã thấy rằng con đường khiếu nại không phải là con đường "rải đầy hoa hồng". Con đường ấy cũng còn rắc đầy những chông gai khác"[1].

Lênin cho rằng quyền khiếu nại của đảng viên cần được tôn trọng và tạo điều kiện cho họ có thể khiếu nại đến cơ quan cao nhất của Đảng: "Chính thức mà nói, chúng ta không thể xoá bỏ quyền khiếu nại với Ban chấp hành trung ương được, vì đảng ta là đảng cầm quyền duy nhất"[2].

Đảng ta rất quan tâm đến công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng. Ngay sau khi thành lập Đảng, Điều lệ Đảng chính thức được thông qua tháng 10-1930 ghi rõ: "... Nếu người bị khai trừ không chịu nghị quyết khai trừ ấy thì có quyền kêu nài với cơ quan thượng cấp cho tới cơ quan rất cao..."[3].

Từ đó đến nay, quyền khiếu nại của đảng viên và công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng được "luật hoá" vào Điều lệ và các quy định của Đảng, thể hiện nó

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 1993, t. 5, tr. 342.

2. V.I. Lênin: *Toàn tập,* Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1978, t. 45, tr. 137.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t. 2, tr. 119.

có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng qua các thời kỳ hiện nay.

Điều này thể hiện rõ trong Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng qua các nhiệm kỳ. Đó là yếu tố quan trọng cấu thành nên công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, là hai mặt của một vấn đề. Thứ nhất đó là sự tác động của tổ chức đảng đến đảng viên, của tổ chức đảng cấp trên đến tổ chức đảng cấp dưới thông qua các quyết định. Thứ hai là sự phản ảnh, kiến nghị, yêu cầu của đảng viên, tổ chức đảng cấp dưới đến tổ chức đảng cấp trên để được giải quyết, tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, giải quyết để quyết định cho đúng. Thực chất, đó là sự phản hồi của tổ chức đảng, đảng viên đến tổ chức đảng đã trực tiếp quyết định thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại những nguyện vọng, mong muốn của mình và yêu cầu được giải quyết.

Xét về khía cạnh của công tác xây dựng Đảng, đó là tiếng nói, tâm tư, nguyện vọng của đảng viên đối với Đảng để Đảng ngày càng thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình, để điều chỉnh quyết định của mình cho đúng.

Thứ hai: Thể hiện Đảng tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ, tôn trọng và bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của đảng viên, tổ chức đảng trong thi hành kỷ luật đảng.

Là người kế thừa và phát triển sáng tạo tư tưởng của C. Mác - Ph. Ăngghen về công tác xây dựng Đảng,

V.I. Lênin còn vận dụng sáng tạo những tư tưởng ấy trong thực tiễn sinh động khi lãnh đạo Cách mạng Nga. Người đặc biệt quan tâm đến quyền dân chủ của con người, trong đó có quyền khiếu nại của người vô sản, người đảng viên trước kỷ luật của tổ chức. Trong quá trình thảo luận về Điều lệ Đảng công nhân dân chủ xã hội Nga, Lênin đã có bài tham luận tán thành quan điểm: "không được cấm đoán bất cứ ai mang đơn khiếu nại đến tận trung ương. Đó là điều kiện cần thiết của nguyên tắc tập trung dân chủ"[1].

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi khiếu nại là quyền dân chủ của mọi đảng viên và nhân dân. Thực hiện tốt quyền này là góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, tạo sự công bằng trong Đảng và trong xã hội, không để gây oan ức cho cán bộ, đảng viên.

Quyền của đảng viên được quy định tại Điều 3, Điều lệ Đảng khóa XI bao gồm bốn quyền: Quyền được thông tin, thảo luận; quyền ứng cử, đề cử, bầu cử; quyền được phê bình, chất vấn và báo cáo, kiến nghị; quyền được trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định đối với mình.

Đảng ta cũng khẳng định rằng, việc giải quyết đơn tố cáo kịp thời, triệt để là việc làm quan trọng góp phần làm

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập,* Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1979. t. 7, tr. 357.

trong sạch tổ chức đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng và thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đến quyền lợi chính đáng của đảng viên.

Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, thể hiện Đảng luôn bảo đảm quyền của đảng viên theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, ý kiến của thiểu số được bảo lưu nhưng mọi đảng viên phải chấp hành nghiêm nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Đảng viên bị kỷ luật phải chấp hành nghiêm túc quyết định kỷ luật nhưng được quyền khiếu nại để tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại kỷ luật đối với mình.

Đảng viên vi phạm phải được thi hành kỷ luật một cách nghiêm túc nhưng qua công tác giải quyết khiếu nại, đảng viên ý thức sâu sắc, Đảng luôn dành cho đảng viên được nói lên tâm tư, nguyện vọng của mình, để được xem xét, đánh giá lại lần nữa cho khách quan, chính xác, "tâm phục, khẩu phục".

Điều lệ Đảng cho phép đảng viên được quyền khiếu nại kỷ luật đối với mình đến Ban Chấp hành Trung ương, cấp cao nhất của Đảng giữa hai kỳ đại hội mà không hạn chế ở nội dung vi phạm và hình thức kỷ luật. Điều đó thể hiện tính dân chủ triệt để, bình đẳng và công khai trước kỷ luật đảng đối với mọi đảng viên, không có ngoại lệ.

Thứ ba: Công tác giải quyết khiếu nại giúp cho tổ chức đảng cấp dưới tự phê bình, tự kiểm tra trong việc

thực hiện phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục và thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng.

V.I. Lênin cho rằng: Những thư khiếu nại phải gửi cho các cơ quan của Đảng. Nếu các cơ quan đó không thực hiện nghĩa vụ của mình thì sẽ bị khiển trách nghiêm khắc.

Theo Hồ Chí Minh, phải giải quyết tốt khiếu nại ngay từ cơ sở, không để vượt cấp, kéo dài. Hồ Chí Minh từng căn dặn: Các cô, các chú phải làm thế nào đừng để nhiều thư khiếu nại gửi thẳng đến Bác, vì các địa phương giải quyết không tốt nên họ phải đưa đến Bác.

Tuy nhiên, việc giải quyết khiếu nại phải có kế hoạch, không được nóng vội, chủ quan, nếu không dễ gây oan sai cho người không vi phạm, phải kiểm tra lại một cách thận trọng, kỹ lưỡng trước khi quyết định. Người yêu cầu: "*Việc sửa chữa phải kiên quyết và có kế hoạch.* Việc gì sửa được ngay thì phải làm ngay. Việc gì chưa sửa được ngay thì phải kết hợp trong kiểm tra lại mà làm"[1].

Trong giải quyết khiếu nại đối với "Đảng viên, cán bộ và nhân dân, ai đã bị xử trí sai thì cần phải khôi phục đảng tịch, quyền lợi và danh dự cho họ"[2], không được cứng nhắc, bảo thủ, cho rằng quyết định của mình luôn đúng, khi tổ chức đảng cấp trên giải quyết khiếu nại thì không "hài lòng" và gây khó khăn cho

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t. 10, tr. 412.

người trực tiếp giải quyết khiếu nại. Không được có biểu hiện "cay cú, được thua" đối với người khiếu nại, không chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại của cấp trên. Không được có thái độ dọa nạt, trù dập đảng viên và nhân dân, không được áp bức phê bình nhân dân vì cán bộ đoàn thể cũng như chính quyền, từ trên đến dưới, đều là đày tớ của nhân dân, phải xem trọng ý kiến của nhân dân.

Hồ Chí Minh từng phê bình đích danh cán bộ đã dọa nạt nhân dân vì họ đã gửi thư cho cấp trên. Dọa nạt, trù dập đảng viên và nhân dân là vi phạm kỷ luật, là "bưng bít tai mắt cấp trên, bịt mồm bịt miệng quần chúng. Sai lầm ấy phải được chấm dứt"[1], nếu không sẽ làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng, tình đồng chí, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của đảng viên và nhân dân.

Làm được điều đó là thể hiện cán bộ, đảng viên dám nhìn thẳng vào sự thật, dũng cảm thừa nhận những sai lầm, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo và biết kiên quyết khắc phục những sai lầm, khuyết điểm. Những cán bộ, đảng viên đó là những người nghiêm chỉnh, cách mạng và chắc chắn, biết vì nhân dân phục vụ.

Giải quyết khiếu nại kỷ luật là sự nối tiếp của quyết định thi hành kỷ luật đối với đảng viên, đây chính là quá trình kiểm tra lại việc thi hành kỷ luật

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t. 10, tr. 415.

của cấp mình thông qua sự phản ánh của đảng viên. Do đó, yêu cầu tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật một lần nữa xem xét, đánh giá lại mình, tự phê bình, tự kiểm tra xem đã thực hiện đúng phương hướng, phương châm thi hành kỷ luật "công minh, chính xác, kịp thời" hay không. Đây cũng là cách để đảng viên, tổ chức đảng khi tiến hành công tác kiểm tra tốt hơn nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng, nhìn lại mình xem có những sai sót về nguyên tắc, thủ tục, về thẩm quyền hay về xác định nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm để đảng viên phải khiếu nại.

Thông qua giải quyết khiếu nại, việc áp dụng hình thức kỷ luật đảng sẽ sát hơn, đúng hơn với nội dung, tính chất, mức độ vi phạm, từ đó quyền lợi chính trị của đảng viên được bảo vệ, họ sẽ "tâm phục, khẩu phục" tin tưởng hơn vào sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa tổ chức đảng cấp trên và tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên, giữa tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật với đối tượng thi hành kỷ luật.

Cũng thông qua giải quyết khiếu nại, tổ chức đảng có thẩm quyền một lần nữa kiểm nghiệm, xem xét lại chủ trương, chính sách của Đảng để điều chỉnh cho đúng. Đối với công tác kiểm tra của Đảng, tổ chức đảng cũng có dịp để hoàn chỉnh các quy định về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng và kiến nghị, bổ sung, sửa đổi các quy định khác của Đảng.

Thứ tư: Công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng cũng giúp cho đảng viên bị kỷ luật nhìn nhận lại chính mình, quyết tâm khắc phục sửa chữa sai lầm, khuyết điểm đã mắc phải, phấn đấu ngày càng tiến bộ.

Lênin cũng yêu cầu, khiếu nại phải có cơ sở, căn cứ, tránh tình trạng nêu ra yêu cầu chung chung. Phương thức tốt nhất để khỏi khiếu nại là đòi hỏi người giải quyết khiếu nại phải trả lời một cách chính xác hoặc thi hành ngay lập tức".

Hồ Chí Minh yêu cầu: Khi gửi thư cần suy xét kỹ lưỡng, bày tỏ thật thà, viết họ tên và địa chỉ rõ ràng, thì cơ quan nhận được thư mới có thể điều tra, nghiên cứu. Thư mà không có tên họ và địa chỉ là không có giá trị.

Tuy nhiên, để giải quyết khiếu nại một cách đúng mực, người khiếu nại phải trình bày một cách trung thực nội dung khiếu nại; không được khiếu nại sai sự thật làm ảnh hưởng đến tổ chức đảng và gây rắc rối, mất đoàn kết nội bộ. Khiếu nại phải có họ tên và địa chỉ rõ ràng thì tổ chức đảng, chính quyền mới có căn cứ để giải quyết.

Đảng viên bị kỷ luật, trước khi viết đơn khiếu nại, phải nhìn nhận, nghiêm túc đánh giá lại khuyết điểm của chính mình, nếu tương xứng với nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân của vi phạm thì không nên viết đơn khiếu nại, mà cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm, kể cả bị khai trừ.

Tổ chức đảng quản lý đảng viên bị kỷ luật cũng kiểm nghiệm lại chính hoạt động của tổ chức mình, việc giáo dục và rèn luyện đảng viên, để xảy ra vi phạm, khuyết điểm của cá nhân cũng chính là khuyết điểm của tập thể đảng viên. Từ đó, tổ chức đảng có trách nhiệm giúp đảng viên sửa chữa, phấn đấu tiến bộ hoặc minh oan cho những người không vi phạm.

Ý nghĩa của công tác giải quyết khiếu nại là để giáo dục đồng chí, giáo dục quần chúng, tăng cường ý thức trách nhiệm của tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, cho nên Đảng ta phản đối mọi khuynh hướng muốn dùng kỷ luật thay cho việc giáo dục đảng viên. Thông qua kỷ luật đảng và công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, đảng viên ngày càng tiến bộ, tổ chức đảng ngày càng đoàn kết và tăng cường sự lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đó mới là cái đích của công tác xây dựng Đảng.

Thứ năm: Công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng góp phần bảo vệ được những người đấu tranh chống tiêu cực.

Để bảo vệ những người đấu tranh chống suy thoái trong Đảng, trong hoạt động thực tiễn, Lênin cũng dành thời gian thích đáng để xử lý những công việc liên quan đến kiến nghị, yêu cầu khiếu nại của tổ chức, cá nhân. Người yêu cầu phải theo dõi chặt chẽ việc thi hành

những quyết định về những đơn khiếu nại đó: "Tôi ra lệnh cho đồng chí phải báo cáo ngay cho tôi về tất cả các đơn khiếu nại được gửi đến cho Văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy, khiếu nại về tất cả các cơ quan và nhân viên chính phủ, những vụ khiếu nại có văn bản thì phải báo cáo lên cho tôi trong vòng hai mươi bốn giờ đồng hồ, những sự khiếu nại miệng thì phải báo cáo lên cho tôi trong vòng bốn mươi tám giờ đồng hồ"[1].

Trong tình hình hiện nay, tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực vẫn diễn biến phức tạp, nghiêm trọng trong cán bộ, đảng viên, trong đó một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên do đấu tranh chống tiêu cực mà bị trù dập, kỷ luật nặng, khai trừ ra khỏi Đảng. Đây cũng là một thách thức không nhỏ đối với Đảng.

Công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng cũng góp phần minh oan cho họ, phục hồi lại quyền và lợi ích hợp pháp cho đảng viên, qua đó có những biện pháp cụ thể để bảo vệ đảng viên đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

Đây là việc làm để củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, thực tế trong nhiệm kỳ qua, có những đảng viên đấu tranh chống tiêu cực bị khai trừ ra khỏi Đảng đã hàng chục năm, qua khiếu nại và giải quyết khiếu nại của Đảng họ đã được minh oan và phục hồi,

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd,* t. 50, tr. 325.

một số đảng viên tham nhũng, tiêu cực, có hành vi bao che, trù dập đảng viên cũng bị xử lý. Điều này đã góp phần củng cố và tăng cường uy tín của Đảng, tạo sự gắn bó và đoàn kết chặt chẽ giữa Đảng và nhân dân.

Qua công tác giải quyết khiếu nại, Đảng cũng phát hiện ra những vụ việc vi phạm của cán bộ, đảng viên để xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

Thứ sáu: Công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng góp phần hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thông qua công tác giải quyết khiếu nại, nhất là việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác giải quyết khiếu nại của Đảng, sẽ hoàn thiện bổ sung, sửa đổi những quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng hiện nay về phương pháp, nguyên tắc, thủ tục và quy trình.

Cũng thông qua công tác giải quyết khiếu nại, cấp ủy, ủy ban kiểm tra tổng kết, rút kinh nghiệm hằng năm để hoàn thiện các quy định về xử lý kỷ luật đảng viên, bảo đảm không oan sai cho người không vi phạm, xử lý kỷ luật đảng công minh, chính xác, kịp thời.

Đảng viên cũng là công dân, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, thông qua công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Đảng, Đảng chỉ đạo Nhà nước và các cơ quan pháp luật hoàn thiện pháp luật

có liên quan bảo đảm quyền lợi cho đảng viên với tư cách là công dân.

Mặt khác cũng giúp cho Nhà nước hoàn thiện các quy định của pháp luật để có cơ sở, căn cứ cho đảng viên chấp hành nghiêm chỉnh, có căn cứ cho tổ chức đảng xem xét, xử lý khi có vi phạm và xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng một cách chuẩn xác.

III. MỐI QUAN HỆ GIỮA KỶ LUẬT VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

Kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng có quan hệ biện chứng. Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng ta xác định các hình thức kỷ luật khác nhau nhằm xử lý nghiêm đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng cũng như răn đe, ngăn ngừa xảy ra vi phạm và cũng để giáo dục tổ chức đảng, đảng viên.

Trong Đảng có hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng và hình thức kỷ luật đối với đảng viên.

1. Hình thức kỷ luật tổ chức đảng

- Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương do Hội nghị Trung ương tháng 10-1930 thông qua quy định các hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng là: "chỉ trách;

giải tán ủy viên cũ, đặt ủy viên mới; giải tán cả đoàn thể và tổ chức lại đảng viên"[1].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương tại đại biểu Đại hội lần thứ I của Đảng Cộng sản Đông Dương thông qua ngày 29-3-1935, quy định hai hình thức kỷ luật đối với tổ chức là: "phê bình, giải tán"[2].

- Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (thông qua tháng 2-1951) quy định bốn hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng là: "Cảnh cáo trong Đảng hay trước quần chúng, thay đổi một bộ phận cấp ủy, thay đổi toàn thể cấp ủy, giải tán cả đảng bộ, tổ chức lại"[3].

- Điều lệ Đảng do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam thông qua năm 1960 quy định hai hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng là: "khiển trách, cảnh cáo"[4].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV thông qua năm 1976 quy định ba hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng là: "khiển trách, cảnh cáo, giải tán"[5].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V thông qua năm 1982 quy định

---

1, 2, 3, 4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập, Sđd*, t. 2, tr. 127; t. 5, tr. 129; t. 12, tr. 469; t. 21, tr. 810; t. 37, tr. 958.

ba hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng tương tự như Đại hội IV là: "khiển trách, cảnh cáo, giải tán"[1].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam từ khóa VI đến khóa XI cũng quy định ba hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng là: khiển trách, cảnh cáo, giải tán.

2. Hình thức kỷ luật đối với đảng viên

- Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương do Hội nghị Trung ương tháng 10-1930 thông qua quy định ba hình thức kỷ luật đối với đảng viên gồm: "chỉ trách, công khai chỉ trách; tạm thời không cho làm việc trọng yếu của Đảng; tạm thời khai trừ, khai trừ luôn"[2].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương tại đại biểu Đại hội lần thứ I thông qua ngày 29-3-1935, quy định năm hình thức kỷ luật đối với đảng viên là: "chỉ trích, cảnh cáo, tạm thời đình chỉ công tác phụ trách, khai trừ tạm thời hay khai trừ vĩnh viễn"[3].

- Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (thông qua tháng 2-1951) quy định bốn hình thức kỷ luật đối với đảng viên là: "Cảnh cáo trong Đảng hay trước quần chúng, hạ tầng công tác, khai trừ có thời hạn, khai trừ không thời hạn ra khỏi Đảng"[4].

1, 2, 3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập, Sđd*, t. 43, tr. 394; t. 2, tr. 127; t. 5, tr. 129; t. 12, tr. 469-470.

- Điều lệ Đảng do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam thông qua năm 1960 quy định năm hình thức kỷ luật đối với đảng viên là: "khiển trách, cảnh cáo, cách chức trong Đảng, lưu lại trong Đảng một thời hạn để giáo dục và xem xét, khai trừ ra khỏi Đảng"[1].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV thông qua năm 1976 quy định năm hình thức kỷ luật đối với đảng viên tương tự như quy định của Đại hội III là: "khiển trách, cảnh cáo, cách chức, lưu lại trong Đảng một thời gian để giáo dục và xem xét (gọi tắt là lưu Đảng), khai trừ ra khỏi Đảng"[2].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V thông qua năm 1982 quy định năm hình thức kỷ luật đối với đảng viên tương tự như Đại hội IV là: "khiển trách, cảnh cáo, cách chức, lưu lại trong Đảng một thời gian để giáo dục và xem xét (gọi tắt là lưu Đảng), khai trừ ra khỏi Đảng"[3].

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam từ khóa VI đến khóa XI quy định bốn hình thức kỷ luật đối với đảng viên là: khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ ra khỏi Đảng.

1, 2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập, Sđd,* t. 21, tr. 810; t. 37, tr. 958; t. 43, tr. 394.

3. Mối quan hệ

Khi tổ chức đảng, đảng viên chấp hành không nghiêm quy định của Đảng, có thái độ xem thường kỷ luật dù đã được tổ chức đảng nhắc nhở, giáo dục, uốn nắn nhưng không khắc phục, sửa chữa, cố tình vi phạm, thậm chí vi phạm nghiêm trọng, trường hợp như vậy, phải xử lý kỷ luật công minh, chính xác, kịp thời để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; khắc phục tình trạng "nhẹ trên, nặng dưới", bao che, nể nang. Không được coi là ngoại lệ trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng. Kỷ luật của Đảng không nhằm mục đích xử lý cho nặng, cho nhiều mà mục tiêu hướng đến mang tính giáo dục, cảm hóa, nhân văn, phòng ngừa là chính.

Tuy nhiên, trong thi hành kỷ luật của Đảng, nếu chỉ nói đến tính tự giác là chưa đủ, đi đôi với tự giác còn có tính bắt buộc. Bắt buộc là đặc trưng không thể thiếu của mọi kỷ luật. Bắt buộc trong kỷ luật của Đảng phải trên cơ sở giác ngộ chính trị, giác ngộ giai cấp. Giác ngộ càng cao, nhân tố bắt buộc càng trở nên tự giác. Vì vậy, khi quyết định thi hành kỷ luật đã có hiệu lực thì tổ chức đảng và đảng viên bị kỷ luật phải chấp hành nghiêm chỉnh quyết định kỷ luật đối với mình, mặt khác, được quyền khiếu nại đến tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên cho đến Ban Chấp hành Trung ương để yêu cầu được giải quyết theo quy định của Đảng.

Giải quyết khiếu nại kỷ luật là sự tiếp nối của việc quyết định thi hành kỷ luật (hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật) đối với tổ chức đảng, đảng viên của tổ chức đảng có thẩm quyền trước đó theo yêu cầu của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị kỷ luật nhưng họ không đồng ý.

Vì vậy, giải quyết khiếu nại kỷ luật có tác động trở lại đối với việc thi hành kỷ luật đảng, làm cho việc thi hành kỷ luật đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục, xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên công minh, chính xác, kịp thời hơn, làm cho đối tượng bị thi hành kỷ luật phải thực sự "tâm phục, khẩu phục".

Giải quyết khiếu nại kỷ luật còn nhằm minh oan cho tổ chức đảng, đảng viên đã bị kỷ luật oan sai, khôi phục lại quyền lợi, danh dự cho họ hoặc xem xét, xử lý nghiêm đối với những trường hợp có vi phạm nhưng xử lý còn nhẹ, chưa tương xứng với nội dung, tính chất, mức độ, tác hại vi phạm hoặc để làm rõ trách nhiệm của tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật có biểu hiện trù dập, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng; đồng thời, giải quyết khiếu nại kỷ luật còn nhằm giúp cho tổ chức đảng có thẩm quyền đã kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật trước đó thấy được những thiếu sót, khuyết điểm, trách nhiệm của mình trong việc áp dụng hình thức kỷ luật, trong thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại

kỷ luật để uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục, thực hiện tốt hơn việc thi hành kỷ luật đảng.

Xử lý mối quan hệ giữa việc thi hành kỷ luật đảng với giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng cũng chính là giải quyết mối quan hệ giữa "xây" và "chống" trong thi hành kỷ luật đảng.

IV. ĐẶC ĐIỂM KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG HIỆN NAY

Vì bất cứ lý do gì, khi đảng viên bị kỷ luật cũng tác động mạnh đến đảng viên về tư tưởng, tình cảm, các mối quan hệ của đảng viên, đến quyền lợi chính trị và kinh tế của đảng viên. Vì vậy, đảng viên thường khó chấp nhận hình thức kỷ luật và phản ứng lại quyết định của tổ chức đảng có thẩm quyền, cụ thể bằng đơn khiếu nại các nội dung đã bị thi hành kỷ luật. Thực tế công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật của đảng viên cho thấy:

Thứ nhất: Nội dung đảng viên khiếu nại ngày càng phức tạp, khiếu nại lên cấp Trung ương ngày càng nhiều, đảng viên có chức vụ khiếu nại ít hơn đảng viên không có chức vụ.

Nguyên tắc chỉ giải quyết những nội dung liên quan đến quyết định khiếu nại kỷ luật: Trong thi hành kỷ luật hiện nay, nội dung vi phạm hết sức đa dạng và phức tạp trên tất cả các lĩnh vực như: quản lý kinh tế,

tài chính, quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, môi trường, xây dựng cơ bản, tôn giáo, giáo dục và hôn nhân gia đình, điều này gây khó khăn, lúng túng để xác định nội dung, tính chất, mức độ và tác hại của vi phạm và các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ để áp dụng hình thức kỷ luật.

Khi bị kỷ luật, nếu không thấy thỏa đáng, đảng viên sẽ khiếu nại về những nội dung đó làm cho việc giải quyết khiếu nại ngày càng trở nên phức tạp khi phải thẩm tra, xác minh lại nhiều lần.

Trong điều kiện hiện nay, vi phạm ngày càng nhiều, đi liền với nó việc kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật cũng có chiều hướng tăng, kể cả khiếu nại lên Trung ương và cấp cao nhất của Đảng.

Đảng viên hiện nay với trình độ dân trí ngày càng cao, họ ngày càng ý thức rõ hơn quyền của mình, khi bị quyết định kỷ luật họ sẽ phân tích, mổ xẻ, so sánh và quyết định khiếu nại nếu thấy chưa thỏa đáng, nhất là đối với những vụ việc phức tạp mà việc kỷ luật không chính xác.

Hiện nay, trong Đảng xuất hiện tình trạng tuy đảng viên cũng biết rõ nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm của bản thân nhưng vẫn tiếp tục khiếu nại để hy vọng được cấp trên xóa bỏ hoặc hạ hình thức kỷ luật đối với mình, được thì tốt, không được cũng chẳng sao hoặc mục đích phản ứng cá nhân trong tổ chức đảng nhằm gây rối hoặc hạ uy tín của tổ chức.

Qua các nhiệm kỳ cho thấy, tỷ lệ đảng viên có chức vụ khiếu nại thấp hơn đảng viên không có chức vụ đặt ra vấn đề trong xử lý kỷ luật đảng, "trên nhẹ, dưới nặng" diễn ra tương đối phổ biến hiện nay hay là việc áp dụng hình thức kỷ luật không đúng với nội dung, tính chất, mức độ vi phạm và có chiều hướng bất lợi đối với đảng viên không có chức vụ.

Thứ hai: Khiếu nại kỷ luật thường liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, đòi hỏi cán bộ kiểm tra phải có chuyên môn, trình độ, giỏi một nghề, biết nhiều nghề mới bảo đảm được phương hướng, phương châm, nguyên tắc của giải quyết khiếu nại.

Có những nội dung khiếu nại đã lâu qua nhiều kỳ đại hội, điều kiện, hoàn cảnh, cơ chế, chính sách có nhiều thay đổi; phương hướng, phương châm xử lý không thay đổi nhưng quan điểm xử lý mỗi thời kỳ có khác nhau, nên rất khó khăn cho công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, quyết định chuẩn y hay thay đổi hình thức kỷ luật.

Cán bộ kiểm tra thực hiện giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng có trình độ khác nhau, chỉ am hiểu một hay một số lĩnh vực cụ thể và phương pháp thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra cũng như trong giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng cũng chỉ dựa trên phương pháp công tác đảng nên khó khăn cho việc giải quyết khiếu nại. Có những trường hợp gửi đơn thư khiếu nại nhiều lần,

mỗi lần lại thay đổi hoặc bổ sung thêm các nội dung, tình tiết mới hoặc nêu nhiều nội dung chung chung. khó xác định, cán bộ kiểm tra phải "chạy" theo các nội dung đó để giải quyết.

Thứ ba: Hiện tượng vừa khiếu nại vượt cấp, vừa khiếu nại, vừa tố cáo, vừa báo cáo, kiến nghị ngày càng nhiều.

Trong đơn vừa có nội dung khiếu nại, vừa có nội dung báo cáo, kiến nghị không chỉ chứa đựng những thông tin về sự vi phạm về quyền và lợi ích hợp pháp của đảng viên mà còn bao hàm cả sự phê phán hoặc tố cáo cá nhân, cơ quan, tổ chức, những người có chức vụ hoặc những người khác có hành động dẫn đến vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người khiếu nại.

Những hiện tượng này xuất hiện ngày càng nhiều, nhưng nguyên tắc giải quyết khiếu nại là khiếu nại nội dung gì chỉ giải quyết nội dung đó nên tổ chức đảng tập trung chủ yếu giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền, những nội dung tố cáo, kiến nghị thì báo cáo hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Đảng viên, tổ chức đảng vừa khiếu nại về một hoặc các nội dung trên, vừa tố cáo đảng viên, tổ chức đảng hay cá nhân khác mà người đó cho là có vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc tố cáo cho rằng bị trù dập, quá trình xem xét, xử lý mất dân chủ, không khách quan hoặc có những sai phạm, tiêu cực khác.

Trường hợp này phải tách riêng từng vấn đề để giải quyết, vì giải quyết khiếu nại và giải quyết tố cáo là hai nhiệm vụ khác nhau, có phương pháp, quy trình, đối tượng và thẩm quyền giải quyết không giống nhau. Nhưng cũng có trường hợp đồng thời giải quyết cả khiếu nại và tố cáo nếu thấy nội dung tố cáo có liên quan đến khiếu nại.

Thứ tư: Trong các nhiệm kỳ vừa qua, khiếu nại kỷ luật đảng chủ yếu là đảng viên bị kỷ luật có khiếu nại, ít có khiếu nại của tổ chức đảng.

Điều này đặt ra vấn đề cần nghiên cứu, phải chăng đảng viên chủ yếu quan tâm đến quyền lợi và lợi ích cá nhân của mình, ít quan tâm đến quyền lợi của tập thể *hay không có người chịu trách nhiệm trước quyết định sai trái của tập thể, của tổ chức*. Mặt khác theo quy định, việc khiếu nại của tổ chức đảng do cấp ủy giải quyết nhưng quy định chưa rõ người đại diện cho tổ chức đảng viết đơn khiếu nại và bao nhiêu đảng viên trong tổ chức đảng bị kỷ luật đồng ý thì đơn khiếu nại được giải quyết.

Thứ năm: Mặt trái kinh tế thị trường tác động làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên bị suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bị thi hành kỷ luật nhưng không tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, không có ý chí phục thiện để sửa chữa khuyết điểm, vi phạm của mình mà thường đổ lỗi cho khách quan, cho cơ chế, chính sách nhưng dù biết không thể thay đổi được hình thức kỷ luật vẫn khiếu nại đến nhiều cấp, gây khó khăn, phiền hà, tốn thời gian, công sức của tổ chức đảng, đảng viên.

V. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN, TỔ CHỨC ĐẢNG

Về thẩm quyền giải quyết khiếu nại của đảng viên được quy định như sau: Trước hết là đối với cấp ra quyết định kỷ luật, nếu đối tượng khiếu nại gửi đơn trực tiếp đến tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật thì tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật chủ động xem xét lại quyết định của mình, nếu không đúng thì thay đổi cho phù hợp. Nếu đối tượng khiếu nại gửi đơn khiếu nại lên tổ chức đảng cấp trên thì thẩm quyền giải quyết khiếu nại như sau:

- Đối với đảng viên: Tổ chức đảng giải quyết khiếu nại là cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên.

Đảng viên bị thi hành kỷ luật được khiếu nại lên cấp ủy (ban thường vụ cấp ủy) hoặc ủy ban kiểm tra cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật. Việc giải quyết khiếu nại được tiến hành tuần tự cho đến Bộ Chính trị hoặc Ban Chấp hành Trung ương là cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng.

- Đối với tổ chức đảng: Chỉ có cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy mới có thẩm quyền giải quyết khiếu nại đối với tổ chức đảng.

Ủy ban kiểm tra không có thẩm quyền giải quyết nhưng có chức năng tham mưu, giúp cấp ủy giải quyết khiếu nại đối với tổ chức đảng. Nếu tổ chức đảng không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của cấp ủy

cấp dưới hoặc ban thường vụ cấp ủy cấp dưới thì có quyền khiếu nại lên ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy cấp trên cho đến Ban Chấp hành Trung ương.

- Các tổ chức đảng không có thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng: Là các tổ chức đảng không có thẩm quyền thi hành kỷ luật, bao gồm: ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận, ban thường vụ đảng ủy cơ sở, thường trực cấp ủy, chi ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy. Tuy nhiên, theo chức năng và nhiệm vụ được giao, các tổ chức đảng nêu trên có trách nhiệm tham mưu, giúp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và phối hợp với ủy ban kiểm tra trong thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

VI. NỘI DUNG KHIẾU NẠI KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG VIÊN, TỔ CHỨC ĐẢNG

1. Khiếu nại về hình thức kỷ luật

Đảng viên hoặc tổ chức đảng bị kỷ luật khiếu nại tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật vì cho rằng đã áp dụng hình thức kỷ luật nặng hơn so với vi phạm của đảng viên, tổ chức đảng đó, đồng thời đề nghị được giảm nhẹ hình thức kỷ luật hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật cho đúng.

Thực chất đây là sự so sánh về hành vi vi phạm của đảng viên với các quy định của Đảng, pháp luật của

Nhà nước hoặc so sánh với hành vi vi phạm đối với một số trường hợp cụ thể khác mà người khiếu nại cho là nặng, không công bằng.

2. Khiếu nại về nội dung kỷ luật

Đảng viên hay tổ chức đảng bị kỷ luật khiếu nại vì cho rằng tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật xem xét, đánh giá và kết luận không chính xác về một hay tất cả các nội dung vi phạm của họ trong quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại; từ khiếu nại về nội dung kỷ luật, đảng viên sẽ đề nghị giảm hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật.

3. Khiếu nại về nguyên tắc, thủ tục, quy trình

Đảng viên, tổ chức đảng bị kỷ luật khiếu nại các tổ chức đảng thực hiện nguyên tắc, thủ tục, quy trình xem xét, thi hành kỷ luật không đúng quy định; bỏ qua hoặc thực hiện các bước không đầy đủ theo quy định, hướng dẫn của Đảng; chưa dân chủ, khách quan trong xem xét, thi hành kỷ luật như không yêu cầu đảng viên làm bản kiểm điểm và trình bày trước chi bộ, không được trình bày ý kiến trước khi tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định kỷ luật; không thực hiện biểu quyết kỷ luật hoặc đề nghị kỷ luật bằng phiếu kín; không báo cáo đầy đủ số phiếu biểu quyết thi hành kỷ luật; khi công bố quyết định kỷ luật không có đầy đủ các thành phần theo quy định.

4. Khiếu nại thẩm quyền ra quyết định kỷ luật

Đảng viên hoặc tổ chức đảng khiếu nại về việc tổ chức đảng ra quyết định kỷ luật không đúng thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.

Việc thi hành không đúng thẩm quyền thể hiện ở hai vấn đề:

- Tổ chức đảng ra quyết định kỷ luật không thuộc thẩm quyền của mình.

- Tổ chức đảng ra quyết định kỷ luật vượt quá thẩm quyền theo quy định.

Tóm lại: Nếu phân chia cụ thể thì có bốn loại hình khiếu nại trên, nhưng thực tế, các loại này thường đan xen và được đề cập trong đơn khiếu nại của đảng viên, ít khi đảng viên chỉ khiếu nại một nội dung mà thường có sự trình bày, diễn giải cụ thể. Do đó, việc nghiên cứu các nội dung khiếu nại là rất quan trọng, đòi hỏi phải nghiên cứu kỹ từng nội dung và đặt trong mối quan hệ tổng hợp với toàn bộ vụ việc. Có như vậy, mới bảo đảm không để sót nội dung khiếu nại, tổ chức đảng giải quyết khiếu nại phải phân loại, bóc tách rõ các loại hình khiếu nại của đảng viên, tổ chức đảng để xem xét, xử lý cho phù hợp, điều này có ảnh hưởng quan trọng đến kết quả giải quyết khiếu nại.

Trong nhiều trường hợp, đảng viên khiếu nại cầu may, họ không có ý kiến gì về nội dung vi phạm, về nguyên tắc, thủ tục và quy trình thi hành kỷ luật nhưng

vẫn tiếp tục khiếu nại xin chiếu cố, may ra được cấp ủy cấp trên hoặc ủy ban kiểm tra chiếu cố, thương tình. Trường hợp này, nếu làm tốt công tác tư tưởng, đảng viên có thể tự nguyện rút đơn khiếu nại.

VII. NGUYÊN TẮC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

Việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng nói chung theo nguyên tắc và phương pháp công tác đảng là chủ yếu. Đối với các trường hợp khiếu nại cụ thể, việc giải quyết thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Chỉ giải quyết những nội dung quyết định kỷ luật đảng mà đảng viên bị kỷ luật có khiếu nại

Đơn khiếu nại của đảng viên có thể có nhiều nội dung khác nhau, có thể vừa khiếu nại, vừa tố cáo, kiến nghị, báo cáo, vừa trình bày hoàn cảnh chủ quan, khách quan dẫn đến bị kỷ luật, bị oan hoặc đề nghị chiếu cố. Tổ chức đảng chỉ xem xét, giải quyết những nội dung khiếu nại có trong quyết định kỷ luật hoặc về nguyên tắc, thủ tục trong quy trình. Trong quá trình giải quyết, nếu phát hiện đảng viên khiếu nại có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn tố cáo thì báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại xem xét, quyết định kết hợp kiểm tra nếu thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Việc giải quyết khiếu nại kỷ luật của đảng viên phải tiến hành từ ủy ban kiểm tra hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng đã quyết định thi hành kỷ luật.

Nguyên tắc tuần tự không cho phép đảng viên khiếu nại vượt cấp, nếu tổ chức đảng cấp dưới chưa có quyết định chuẩn y hoặc thay đổi hình thức kỷ luật thì tổ chức đảng cấp trên không giải quyết, đảng viên gửi đơn khiếu nại vượt cấp đơn sẽ được chuyển về cấp dưới giải quyết.

3. Khi nhận được khiếu nại kỷ luật phải báo cho người khiếu nại biết. Chậm nhất là 90 ngày làm việc đối với cấp tỉnh, thành, huyện, quận và tương đương trở xuống; 180 ngày làm việc đối với cấp Trung ương, kể từ ngày nhận được khiếu nại (gửi trực tiếp hoặc theo dấu bưu điện chuyển đến) phải xem xét, giải quyết, trả lời cho người khiếu nại. Nghiêm cấm các hành vi cản trở, dìm bỏ, không xem xét, giải quyết khiếu nại. Trường hợp hết thời hạn chưa giải quyết xong thì phải thông báo cho người khiếu nại biết.

4. Thời hạn khiếu nại trong vòng 30 ngày làm việc, tính từ ngày đảng viên vi phạm được tổ chức đảng có thẩm quyền công bố quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật (căn cứ biên bản công bố) đến ngày đảng viên bị thi hành kỷ luật gửi đơn khiếu nại trực tiếp hoặc theo dấu bưu điện.

Không khiếu nại vượt cấp khi chưa giải quyết xong; không gửi đơn khiếu nại đến nhiều cấp, đến các tổ chức

và cá nhân không có thẩm quyền giải quyết: không khiếu nại hộ. Trong khi chờ giải quyết khiếu nại, đảng viên bị thi hành kỷ luật phải chấp hành nghiêm chỉnh quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đã công bố.

5. Sau khi công bố quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật mà đảng viên bị kỷ luật khiếu nại trực tiếp đến cấp mình, thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra chủ động xem xét lại, nếu thấy quyết định không đúng mức thì thay đổi cho phù hợp.

Khi tổ chức đảng cấp trên tiến hành giải quyết khiếu nại, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra phải nghiêm túc xem xét lại quyết định của mình và chấp hành nghiêm chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại của tổ chức đảng cấp trên.

6. Tổ chức đảng trực tiếp quản lý đảng viên khiếu nại phối hợp với cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra để giải quyết khiếu nại; yêu cầu người khiếu nại thực hiện đầy đủ các yêu cầu của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra; chấp hành nghiêm quyết định giải quyết khiếu nại của cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra cấp trên.

7. Đảng viên bị kỷ luật có khiếu nại chưa được giải quyết đã qua đời thì tổ chức đảng vẫn phải xem xét, giải quyết; nếu thân nhân (cha, mẹ, vợ, hoặc chồng, con, anh chị em ruột) đề nghị cho biết kết quả thì

thông báo kết quả giải quyết khiếu nại cho tổ chức đảng nơi cư trú và thân nhân người đó biết.

8. Không giải quyết những trường hợp khiếu nại sau: quá thời hạn một tháng theo quy định của Điều lệ Đảng; đang được cấp trên có thẩm quyền giải quyết; đã được cấp có thẩm quyền cao nhất xem xét, kết luận; bị tòa án quyết định hình phạt từ cải tạo không giam giữ trở lên chưa được tòa án có thẩm quyền quyết định huỷ bỏ bản án; khiếu nại hộ; khiếu nại khi chưa nhận được quyết định kỷ luật bằng văn bản của tổ chức đảng có thẩm quyền.

Đơn khiếu nại về xử lý hành chính, lịch sử chính trị, tuổi đảng, xóa tên trong danh sách đảng viên thì chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết và báo cho người khiếu nại biết.

Chương II

THỰC TRẠNG VỀ KHIẾU NẠI VÀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

I. CÁC QUY ĐỊNH CỦA ĐẢNG VỀ KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT

Điều lệ Đảng về khiếu nại và giải quyết khiếu nại kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên từ khoá IX đến khoá XI, đều quy định tại các khoản 7, khoản 8 và khoản 9, Điều 39; trong đó khoản 7 quy định quyền khiếu nại của tổ chức đảng và đảng viên như sau: "Tổ chức đảng, đảng viên không đồng ý với quyết định kỷ luật thì trong vòng một tháng, kể từ ngày nhận quyết định, có quyền khiếu nại với cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra cấp trên cho đến Ban Chấp hành Trung ương. Việc giải quyết khiếu nại kỷ luật, thực hiện theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương".

Trong nhiệm kỳ Đại hội IX và X, Trung ương đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến công tác giải quyết

khiếu nại kỷ luật của Đảng. Bộ Chính trị khoá X đã ban hành Quy định thi hành Điều lệ Đảng, ban hành Hướng dẫn thực hiện về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong chương VII và chương VIII, Điều lệ Đảng. Nhiệm kỳ Đại hội XI của Đảng các văn bản trên đều do Ban Chấp hành Trung ương ban hành, trong đó cụ thể hoá những nội dung quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại kỷ luật trong Điều lệ Đảng.

Bộ Chính trị khoá X đã ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương, đồng thời chỉ đạo cấp ủy cấp tỉnh, thành, đảng ủy trực thuộc Trung ương ban hành quy trình của cấp mình.

Nhiệm kỳ Đại hội X, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương đã ban hành 10 quy trình về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và đã bổ sung, sửa đổi các quy trình, trong đó có quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với đảng viên, đồng thời chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp dưới ban hành quy trình của cấp mình và tổ chức thực hiện.

Về cơ bản các quy định của Trung ương và cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã ban hành đầy đủ về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng bao gồm ba bước: bước chuẩn bị, bước tiến hành và bước kết thúc.

Bước chuẩn bị bao gồm các nội dung: Nghiên cứu đơn khiếu nại, làm việc với người khiếu nại, xây dựng kế hoạch và lịch thực hiện.

Bước tiến hành: Làm việc với các tổ chức đảng, đảng viên đã giải quyết khiếu nại, đã thi hành kỷ luật để thẩm tra, xác minh làm rõ nội dung khiếu nại; đồng thời báo cáo cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp về kết quả giải quyết khiếu nại.

Bước kết thúc: Tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định, thông báo quyết định giải quyết khiếu nại đến đảng viên, tổ chức đảng bị kỷ luật và tổ chức đảng quản lý đảng viên, tổ chức đảng bị kỷ luật.

Đây là sự cụ thể hoá các quy định của Điều lệ Đảng và triển khai thực hiện quy trình giải quyết khiếu nại ở các cấp, đã tạo hành lang pháp lý quan trọng cho các tổ chức đảng, đảng viên và các đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của mình.

Trong các quy định của Đảng đã thể chế hoá được quyền và nghĩa vụ của đảng viên, tổ chức đảng khiếu nại, quyền và trách nhiệm của tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền và quyền, trách nhiệm của đoàn giải quyết khiếu nại trong quy định về tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm tra.

Tuy nhiên, các quy định về khiếu nại và công tác giải quyết khiếu nại cũng còn một số bất cập sau đây:

1. Về nguyên tắc, phương pháp trong công tác giải quyết khiếu nại

- Nguyên tắc, phương pháp giải quyết khiếu nại dựa trên nguyên tắc, phương pháp công tác đảng:

Tức là mọi vấn đề được bàn bạc công khai, dân chủ trên "bàn nghị sự" của tổ chức đảng, không được dùng các biện pháp nghiệp vụ bí mật của cơ quan nhà nước để điều tra trong hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên. Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay, vi phạm của cán bộ, đảng viên ngày càng nhiều, có chiều hướng gia tăng, tính chất vi phạm ngày càng tinh vi, phức tạp cho nên nếu sử dụng thuần tuý các nguyên tắc, phương pháp công tác đảng sẽ rất khó cho công tác thẩm tra, xác minh.

- Khiếu nại nội dung gì thì chỉ giải quyết nội dung đó.

Thực tế đảng viên chỉ chọn những nội dung có lợi cho mình, có sơ hở và thiếu sót của tổ chức đảng để khiếu nại nhưng thực tế có đảng viên khiếu nại có phần đúng, thậm chí đúng toàn bộ nhưng xét về tổng thể lại không còn đủ tư cách đảng viên, vậy có phục hồi hay giảm hình thức kỷ luật đối với đồng chí đó không là một vấn đề còn vướng mắc và tranh cãi.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết, nếu phát hiện đảng viên khiếu nại có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn tố cáo thì cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại xem xét, quyết định. Có thể tách vụ việc ra để giải quyết tố cáo hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc kết hợp giải quyết cùng với nội dung khiếu nại. Nếu kết hợp giải quyết thì chưa bảo đảm nguyên tắc trên.

- Nguyên tắc tổ chức đảng cấp trên chỉ giải quyết khiếu nại khi tổ chức đảng cấp dưới đã có quyết định.

Trong nhiệm kỳ Đại hội X, có một số trường hợp khi giải quyết khiếu nại, cấp có thẩm quyền biểu quyết hình thức kỷ luật, số phiếu phân tán không đủ số phiếu cần thiết để chuẩn y hay thay đổi hình thức kỷ luật nên không ban hành được quyết định chuẩn y hay thay đổi hình thức kỷ luật dẫn đến việc giải quyết khiếu nại kéo dài nhiều năm. Đảng viên bức xúc khiếu nại tiếp lên cấp trên thì cấp trên không giải quyết do cấp dưới chưa có quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật cụ thể. Vướng mắc này đã ảnh hưởng lớn đến quyền lợi của đảng viên.

Trong nhiệm kỳ XI đã có sự thay đổi và quy định: Sau khi xem xét, kết luận, tổ chức đảng phải biểu quyết bằng phiếu kín quyết định chuẩn y hay thay đổi hình thức kỷ luật cụ thể. Trường hợp biểu quyết quyết định chuẩn y hay thay đổi hình thức kỷ luật cụ thể *không đủ số phiếu theo quy định thì báo cáo tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.*

Điều này có thuận lợi cho người khiếu nại nhưng có thể lại dẫn đến đùn đẩy trách nhiệm giải quyết khiếu nại lên tổ chức đảng cấp trên.

2. Sự chưa thống nhất trong quy định của Đảng về giải quyết khiếu nại

- Trong quy định của Đảng, đảng viên không có

chức vụ thì vi phạm mức trên cảnh cáo là kỷ luật khai trừ, không còn là đảng viên của Đảng, song đối với đảng viên có chức vụ, kỷ luật cũng với lỗi phạm như trên nhưng mức xử lý trên cảnh cáo là cách chức hoặc khai trừ và thường được quyết định ở mức cách chức và vẫn còn là đảng viên.

- Quy định của Đảng về giải quyết khiếu nại trải qua nhiều cấp, dẫn đến đùn đẩy nhiều đơn khiếu nại lên cấp Trung ương, gây quá tải, không thể giải quyết được hết, trong khi đó theo quy định của pháp luật, khiếu nại chỉ qua hai cấp, nếu không đồng ý công dân có quyền khởi kiện ra tòa án và phán quyết của tòa án là quyết định cuối cùng.

3. Các quy định của Đảng cũng còn một số vấn đề cần phải nghiên cứu, bổ sung cho phù hợp với thực tế hiện nay

- Tính khả thi của một số nội dung trong quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng không cao. Chẳng hạn như đảng viên bị kỷ luật cách chức trong Đảng và chính quyền, nếu đảng viên đó khiếu nại, cấp có thẩm quyền giảm nhẹ hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật thì vấn đề phục hồi chức vụ, quyền và lợi ích chính đáng cho đảng viên đó chưa được thực hiện.

- Theo quy định của Đảng, việc giải quyết khiếu nại phải tiến hành từ ủy ban kiểm tra hoặc cấp ủy cấp trên

của tổ chức đảng đó đã quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật cho đến Ban Chấp hành Trung ương và nghiêm cấm các hành vi cản trở, không xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật. Do đó, đảng viên hiểu đương nhiên đó là quyền của mình nên cứ tiếp tục khiếu nại đến khi hết quyền của mình.

II. THỰC TRẠNG KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

1. Khái quát về thi hành kỷ luật trong Đảng nhiệm kỳ X

a) Đối với tổ chức đảng

Trong nhiệm kỳ Đại hội X, số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật là 1.791 tổ chức đảng (tăng 44% so với nhiệm kỳ IX), trong đó khiển trách 1.307 tổ chức, cảnh cáo 483 tổ chức; giải tán 1 tổ chức.

Những vi phạm của tổ chức đảng được tập trung xử lý là: Chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; về nguyên tắc tập trung dân chủ; về ra quyết định và tổ chức thực hiện quyết định; về mất đoàn kết nội bộ; cố ý làm trái; bao che, trù dập và các vi phạm khác.

Các tổ chức đảng bị kỷ luật có xu hướng tăng. Nội dung vi phạm bị xử lý kỷ luật mới xuất hiện là bao che,

trù dập, cố ý làm trái, trong lĩnh vực đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản, chứng khoán, đặc biệt thời gian gần đây xuất hiện tình hình tham nhũng bằng cơ chế, chính sách.

b) Đối với đảng viên

Trong nhiệm kỳ Đại hội X, số đảng viên bị kỷ luật là 75.615 trường hợp (tăng 1% so với nhiệm kỳ IX), trong đó khiển trách 31.589 trường hợp (41,78%); cảnh cáo 30.153 trường hợp (39,88%); cách chức 4.152 trường hợp (5,49%); khai trừ 9.721 trường hợp (12,86%).

Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các địa phương, đơn vị đã quyết định đình chỉ sinh hoạt 2.198 đảng viên, chủ yếu vi phạm pháp luật (tăng gấp hai lần so với nhiệm kỳ IX). Trong số đảng viên bị thi hành kỷ luật, cán bộ do cấp ủy tỉnh, thành, huyện, quận và tương đương quản lý chiếm gần 22,9% (nhiệm kỳ IX là 21,8%).

Uỷ ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật theo thẩm quyền và đề nghị thi hành kỷ luật 2 tổ chức đảng và 82 đảng viên, trong đó khiển trách 29, cảnh cáo 34, cách chức 8, khai trừ 11 trường hợp. Trong tổng số đảng viên bị kỷ luật có 2,7% khiếu nại.

Trong số đảng viên bị kỷ luật, cấp ủy viên các cấp và cán bộ do cấp ủy quản lý, kể cả cán bộ trung, cao cấp bị xử lý có xu hướng tăng. Đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật có trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội,

từ cơ quan đảng, tổ chức nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn,... Đảng viên vi phạm trong cơ quan hành chính nhà nước và lĩnh vực sản xuất kinh doanh chiếm tỷ lệ cao hơn các cơ quan khác.

Đã tập trung xử lý những vi phạm của đảng viên về: Chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nguyên tắc tập trung dân chủ; thiếu trách nhiệm; về phẩm chất đạo đức, lối sống: tham nhũng; về cố ý làm trái; mất đoàn kết nội bộ; về nhà đất; bao che, trù dập; buôn lậu, trốn thuế và các vi phạm khác. Nội dung vi phạm bị xử lý kỷ luật ngày một phức tạp và nghiêm trọng hơn. Số lượng đảng viên vi phạm bị phát hiện và xử lý chưa tương xứng với thực tế vi phạm, nhất là vi phạm về phẩm chất đạo đức, lối sống, tham nhũng, mất đoàn kết nội bộ, thiếu trách nhiệm.

Khái quát chung việc kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên cho thấy:

- Hầu hết cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp luôn quan tâm tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Đảng về thi hành kỷ luật đảng. Đa số tổ chức đảng, đảng viên được tổ chức nghiên cứu, quán triệt tương đối đầy đủ các quy định về thi hành kỷ luật trong Đảng, nên hầu hết có nhận thức đúng và thực hiện ngày càng tốt hơn sau mỗi nhiệm kỳ đại hội Đảng.

- Uỷ ban kiểm tra các cấp đã kịp thời xem xét, kết luận đúng tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm để xử lý; khi xem xét, xử lý có chú ý điều kiện lịch sử cụ thể, để vận dụng xem xét phù hợp, bảo đảm trung thực, khách quan, công minh, chính xác. Đồng thời, tham mưu cho cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy xem xét, xử lý kỷ luật đúng mức. Việc áp dụng hình thức kỷ luật cơ bản đúng với lỗi vi phạm và tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân của vi phạm. Theo kết quả điều tra, có 48,58% cho rằng việc áp dụng hình thức kỷ luật đúng với tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân của vi phạm.

- Việc thi hành kỷ luật nhìn chung bảo đảm đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục và dân chủ hơn qua từng nhiệm kỳ đại hội Đảng. Theo kết quả điều tra, có 8,10% cho rằng việc thi hành kỷ luật trong toàn Đảng nói chung công minh, chính xác, kịp thời; 78,54% cho rằng tương đối công minh, chính xác, kịp thời.

- Khi xem xét, quyết định kỷ luật, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, chi bộ đã coi trọng khâu thẩm tra, xác minh, làm rõ vụ việc, kết luận rõ nội dung, mức độ, tính chất, tác hại và nguyên nhân của vi phạm. Trách nhiệm kiểm tra, xem xét, kết luận của các tổ chức đảng được nâng cao; cán bộ do cấp ủy quản lý, nhất là từ cấp huyện trở lên, trong những năm gần đây có vi phạm

được xử lý nhiều và kiên quyết hơn, thể hiện sự công bằng, nghiêm minh, dân chủ trong thi hành kỷ luật đảng. Việc xử lý kỷ luật đã phục vụ kịp thời cho các yêu cầu về xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Trước khi quyết định kỷ luật, nhìn chung đại diện tổ chức đảng đều thực hiện nghiêm túc việc nghe đảng viên và tổ chức đảng vi phạm trình bày ý kiến. Việc áp dụng hình thức kỷ luật đều được hầu hết cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện bảo đảm sự công bằng, chính xác, dân chủ, xử lý đúng người, đúng vi phạm, không áp đặt; đều căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân của vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ để quyết định; có xem xét quá trình cống hiến, việc thành khẩn nhận khuyết điểm, tích cực khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm và sự cộng tác trong quá trình kiểm tra để làm rõ đúng sai, quyết định hình thức kỷ luật phù hợp.

- Quyết định kỷ luật đều được tổ chức đảng có thẩm quyền công bố đúng quy định và được trao trực tiếp đến tổ chức đảng và đảng viên bị thi hành kỷ luật. Các tổ chức đảng và đảng viên bị xử lý kỷ luật, nhìn chung đều nhận thức rõ vi phạm của mình, thấy được tính nghiêm minh và giáo dục của kỷ luật đảng, nên đã chấp hành nghiêm quyết định kỷ luật, quyết tâm sửa chữa, khắc phục, phấn đấu vươn lên. Việc thi hành kỷ luật trong Đảng ngày càng được công khai, dân chủ hơn

sau mỗi kỳ đại hội Đảng toàn quốc. Đến nhiệm kỳ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy cấp tỉnh, thành phố và một số cấp ủy cấp huyện đã ban hành và tổ chức thực hiện đúng quy trình thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm kỷ luật đảng. Đã tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm phát huy dân chủ, thực hiện tốt quyền và trách nhiệm của đảng viên, đồng thời sử dụng quyền dân chủ để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

- Một số đảng viên và tổ chức đảng vi phạm đã có nhận thức đúng việc thi hành kỷ luật, chấp hành nghiêm túc các quy định về nguyên tắc, thủ tục thi hành kỷ luật; tự nhận khuyết điểm, vi phạm, hình thức kỷ luật; cộng tác tốt trong quá trình xem xét, thi hành kỷ luật và chấp hành nghiêm sau khi nhận quyết định kỷ luật. Kết quả khảo sát cho thấy, 14,17% cho rằng đối tượng bị thi hành kỷ luật tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, tự nhận hình thức kỷ luật; 54,65% cho rằng chỉ có một số đối tượng bị thi hành kỷ luật tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, tự nhận hình thức kỷ luật đúng tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân của vi phạm.

- Việc vận dụng nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật của cấp ủy, ủy ban kiểm tra, chi bộ tương đối tốt. Nét mới trong xem xét, thi hành kỷ luật của nhiệm kỳ X là Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã mời

đảng viên, tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật và tổ chức đảng quản lý đảng viên, tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật đến trình bày ý kiến trước khi xem xét, quyết định kỷ luật theo thẩm quyền.

- Việc vận dụng phương hướng, phương châm thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên ngày một tốt hơn, cơ bản đáp ứng yêu cầu tăng cường chấp hành kỷ luật và thi hành kỷ luật trong Đảng, phục vụ thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng. Kết quả điều tra cho thấy, có 33,19% cho rằng việc vận dụng đúng phương hướng, phương châm thi hành kỷ luật và 62,75% cho rằng việc vận dụng tương đối đúng phương hướng, phương châm thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên.

Tuy nhiên, việc xem xét, thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên còn có những tồn tại, hạn chế:

- Tình hình vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên có chiều hướng gia tăng, với một số vi phạm mới do tác động của kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế và sự phát triển của khoa học - công nghệ, nhưng việc phát hiện, xem xét, xử lý kỷ luật chưa tương xứng với thực tế, nhất là những vi phạm phức tạp về kinh tế, có nguồn gốc từ kinh tế. Nhiều dấu hiệu vi phạm hoặc đã vi phạm không được kiểm tra kịp thời hoặc bỏ qua, không kết luận, xử lý hoặc xử lý không đúng mức. Thời gian gần đây nổi lên một số địa phương cụ thể hóa

nghị quyết của cấp trên không đúng, mang động cơ cục bộ, địa phương hoặc những vấn đề khác như tài sản bất minh, tham nhũng từ cơ chế, chính sách, trong lĩnh vực đầu tư, sản xuất, kinh doanh; những vi phạm về chấp hành nghị quyết, chỉ thị, thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, quản lý trật tự đô thị. Có những ngành, lĩnh vực lâu nay được xem là mẫu mực, nay lại xuất hiện nhũng nhiễu tiêu cực như y tế, giáo dục, tư pháp. Có một số vụ việc vi phạm nghiêm trọng xảy ra từ 5-10 năm trước mới được phát hiện, xử lý, nên không còn tính giáo dục, phòng ngừa và khó khắc phục hậu quả xảy ra. Tình hình tham nhũng, lãng phí có xu hướng tăng và nghiêm trọng hơn, nhưng thực tiễn phát hiện, kiểm tra, xử lý chưa tương xứng và chưa kịp thời.

- Một số cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên nhận thức chưa đầy đủ về kỷ luật của Đảng và việc thi hành kỷ luật trong Đảng (nhất là ở cơ sở) theo quy định và hướng dẫn của Trung ương và Uỷ ban Kiểm tra Trung ương; còn thiếu tính chiến đấu, hữu khuynh, né tránh, sợ gây căng thẳng, hoặc có động cơ cá nhân mà dung túng, bao che cho nhau. Tính chiến đấu của một số cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra trong thi hành kỷ luật chưa cao, có biểu hiện ngại xử lý kỷ luật, sợ mất thành tích.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra chưa nắm vững nguyên tắc, thủ tục, quy trình xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Kết quả điều tra cho thấy, có 8,90% cho rằng việc vận dụng nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp chưa tốt và 0,40% cho rằng việc vận dụng nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật còn yếu.

- Một số trường hợp để kéo dài việc xem xét, xử lý hoặc xử lý không công bằng giữa đảng viên có chức, có quyền và các đảng viên khác hoặc xử lý không đúng tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm. Trong xử lý kỷ luật, còn nhiều biểu hiện lệch lạc, như: có thái độ chưa đúng với người vi phạm, bao che, trù dập hoặc cay cú, được thua trong xử lý kỷ luật.

- Việc thi hành kỷ luật chưa thống nhất ở các đơn vị, địa phương; cùng một nội dung vi phạm với tính chất, mức độ, tác hại như nhau, nhưng mỗi nơi áp dụng hình thức kỷ luật khác nhau, tạo sự không công bằng, bình đẳng trong thi hành kỷ luật đảng.

Kết quả khảo sát cho thấy, có 10,12% cho rằng việc áp dụng hình thức kỷ luật còn nặng hơn so với tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân của vi phạm; 44,12% cho rằng việc áp dụng hình thức kỷ luật còn nhẹ hơn tính chất, mức độ và nguyên nhân vi phạm và 2,02% cho rằng việc áp dụng hình thức kỷ luật còn oan, sai.

- Việc áp dụng Quy định về xử lý kỷ luật đảng viên

vi phạm chưa thống nhất hoặc chưa đúng mức (nặng hoặc nhẹ hơn) đối với các trường hợp có nội dung vi phạm cùng tính chất, mức độ, tác hại, dẫn đến đảng viên khiếu nại kỷ luật về hình thức kỷ luật.

- Về thực hiện nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật:

Công tác thẩm tra, xác minh tuy có nhiều tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều trường hợp tiến hành chưa chu đáo, nhận thức và quan điểm về kỷ luật có lúc chưa đúng, cùng với các lý do khác, dẫn đến áp dụng hình thức kỷ luật một số trường hợp chưa thỏa đáng (quá nặng hoặc quá nhẹ), do vậy khi xem xét khiếu nại kỷ luật, tỷ lệ phải thay đổi, xóa bỏ còn cao.

Trước khi quyết định kỷ luật, đại diện tổ chức đảng có thẩm quyền thực hiện việc nghe đảng viên vi phạm hoặc đại diện tổ chức đảng vi phạm trình bày ý kiến có nơi thực hiện chưa tốt, còn mang tính hình thức, quyết định kỷ luật rồi mới gặp đảng viên, tổ chức đảng có vi phạm. Việc thi hành kỷ luật có nơi chưa thực hiện đúng thẩm quyền của cấp mình, hoặc thuộc thẩm quyền của cấp mình nhưng né tránh, đùn đẩy lên cấp trên giải quyết. Còn một số cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra thi hành kỷ luật chưa đúng thẩm quyền.

Còn một số cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra, chi bộ thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật chưa chặt chẽ. Một số ít cấp ủy,

ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra vận dụng phương hướng, phương châm thi hành kỷ luật chưa đúng, chưa phù hợp.

2. Khiếu nại về nội dung kỷ luật

Nội dung kỷ luật đối với đảng viên, tổ chức đảng ở tất cả các lĩnh vực khác nhau về kinh tế, chính trị, xã hội nhưng qua các nhiệm kỳ cho thấy, đảng viên khiếu nại tập trung vào các nội dung đã bị thi hành kỷ luật về: chính trị tư tưởng; nguyên tắc tập trung dân chủ; về chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; về đoàn kết nội bộ; về thiếu trách nhiệm; bao che, trù dập; tham nhũng, lãng phí; buôn lậu, trốn thuế; quản lý và sử dụng đất đai; cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng; phẩm chất, đạo đức, lối sống và các vi phạm khác.

Những nội dung khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viên rất phong phú và đa dạng, nhưng tập trung nhiều ở các nội dung: chấp hành nghị quyết, chỉ thị, pháp luật của Nhà nước, thiếu trách nhiệm, quản lý và sử dụng đất đai, cố ý làm trái là những nội dung đảng viên khiếu nại nhiều, rất khó cho công tác thẩm tra, xác minh.

Bên cạnh những vấn đề trên, trong thực tế có những sai phạm mà cấp dưới ghi trong quyết định kỷ luật không định tính, định lượng được như: ý thức

chưa tốt, trách nhiệm không có, mất đoàn kết..., những nội dung đó lại không thể hiện trong hồ sơ thi hành kỷ luật của Đảng nên rất khó khăn cho công tác thẩm tra, xác minh lại của tổ chức đảng có thẩm quyền.

Thực tế, có đảng viên bị kỷ luật với nhiều nội dung như: không trung thực trong khai lý lịch, ý thức tổ chức kỷ luật kém, không chấp hành nghị quyết của chi bộ; ký đơn khiếu nại, tố cáo tập thể. Đảng viên chỉ khiếu nại một nội dung cho là không chính xác và đề nghị giảm hình thức kỷ luật đảng.

3. Về hình thức kỷ luật

Kỷ luật đảng viên bao gồm bốn hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ. Đảng viên bị kỷ luật khiếu nại một trong bốn hình thức trên cho rằng quá nặng so với lỗi phạm hoặc bị oan, sai và đề nghị xem xét lại hình thức kỷ luật hoặc xin chiếu cố. Thực trạng qua các nhiệm kỳ Đại hội cho thấy, tỷ lệ đảng viên khiếu nại so với số đảng viên bị kỷ luật đều tăng, chủ yếu khiếu nại về hình thức kỷ luật. Tỷ lệ thay đổi hình thức kỷ luật cũng tăng qua các nhiệm kỳ đặt ra vấn đề cần phải nghiên cứu:

- Việc áp dụng hình thức kỷ luật của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, của chi bộ có chính xác, có đúng với nội dung, tính chất, mức độ vi phạm của đảng viên, tổ chức đảng hay không.

- Tỷ lệ thay đổi hình thức kỷ luật cao, có phải vấn đề oan, sai trong xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm có chiều hướng tăng hay quan điểm của mỗi cấp là khác nhau. Đặt ra vấn đề sửa sai và phục hồi danh dự và quyền lợi chính trị cho đảng viên như thế nào cho hợp lý, cho thấu tình, đạt lý và vấn đề xem xét trách nhiệm của tổ chức đảng đã gây oan, sai cho đảng viên.

4. Về nguyên tắc, thủ tục, thẩm quyền

Đảng viên khiếu nại về nguyên tắc, thủ tục, thẩm quyền trong nhiệm kỳ Đại hội X tập trung chủ yếu ở các vấn đề sau:

- *Khiếu nại việc ban hành quyết định kỷ luật không đúng thẩm quyền* theo quy định hoặc vượt quá thẩm quyền.

Ví dụ: Khiếu nại việc chi bộ quyết định cảnh cáo khi đảng viên vi phạm nhiệm vụ cấp trên giao. Khiếu nại việc ủy ban kiểm tra huyện ủy quyết định khai trừ đồng chí cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy quản lý. Khiếu nại việc biểu quyết kỷ luật không đủ số phiếu cần thiết nhưng tổ chức đảng có thẩm quyền vẫn ra quyết định xử lý kỷ luật. Khiếu nại việc tổ chức đảng cấp dưới có thẩm quyền thi hành kỷ luật nhưng tổ chức đảng cấp trên đã trù dập, khai trừ đảng viên ra khỏi đảng.

Thực tế, nhiệm kỳ qua, hệ thống quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng tương đối đầy đủ và nhận thức của đảng viên, tổ chức đảng về

thẩm quyền thi hành kỷ luật được nâng cao nên ít có những vi phạm về thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng. Nhìn chung, việc thi hành kỷ luật bảo đảm phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục. Tuy nhiên, một số nơi, nhất là cấp huyện và cấp cơ sở còn có quyết định sai về thẩm quyền và chưa thực hiện chặt chẽ về nguyên tắc, thủ tục.

- *Khiếu nại về nguyên tắc, thủ tục và quy trình*: Thực tế nhiều đảng viên khiếu nại về tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật không thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục, quy trình khi xem xét, xử lý kỷ luật.

Ví dụ: Khiếu nại việc xem xét, kỷ luật không khách quan, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; đảng viên bị kỷ luật không được yêu cầu giải trình, kiểm điểm, không được trình bày ý kiến; khiếu nại việc trước khi ủy ban kiểm tra xem xét, kết luận, đoàn kiểm tra không trao đổi với đảng viên khiếu nại; khiếu nại về vấn đề công bố quyết định kỷ luật đảng. Khiếu nại việc giải quyết kéo dài, quá thời hạn theo quy định của Đảng...

Các hình thức khiếu nại dạng này rất đa dạng và phong phú. Đó là những nội dung đã được quy định trong các quy trình kiểm tra, kỷ luật của Đảng và các nguyên tắc trong Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong chương VII và chương VIII Điều lệ Đảng khoá XI, nếu khiếu nại đúng thì đó là những lỗi của tổ chức đảng và đoàn kiểm tra

trong quá trình tác nghiệp không thực hiện đúng các quy định của Đảng dẫn đến những sai sót về nguyên tắc, thủ tục, cần rút kinh nghiệm, nếu có vi phạm đến mức phải xem xét kỷ luật thì xem xét, kỷ luật theo quy định.

5. Đánh giá chung về thực hiện quyền khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viên, tổ chức đảng

Qua thực hiện công tác giải quyết khiếu nại của ủy ban kiểm tra các cấp nhiệm kỳ Đại hội X của Đảng cho thấy:

Về cơ bản, đảng viên, tổ chức đảng khiếu nại đúng theo các quy định của Đảng, khiếu nại trong thời hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, khiếu nại đúng đến tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết. Nhìn chung, trong nhiệm kỳ Đại hội X và các nhiệm kỳ trước đây, chủ yếu đảng viên thực hiện quyền khiếu nại của mình, ít tổ chức đảng bị kỷ luật có khiếu nại. *Điều này đặt ra vấn đề về tính chịu trách nhiệm cá nhân trong các quyết định sai trái của tập thể, của tổ chức đảng*. Tỷ lệ đảng viên có chức, có quyền khiếu nại thấp hơn so với đảng viên không có chức vụ.

Việc khiếu nại của đảng viên rất đa dạng, phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực ở nhiều cấp, nhiều ngành, kể cả nội dung và hình thức, đã cung cấp cho tổ chức đảng có thẩm quyền căn cứ, chứng cứ quan trọng để xem xét lại các hình thức kỷ luật, qua đó cũng phát hiện ra

nhiều vi phạm khác của đảng viên, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trong giai đoạn hiện nay, qua nghiên cứu các đơn khiếu nại kỷ luật đảng cho thấy, đảng viên bị thi hành kỷ luật đảng đều cân nhắc, suy nghĩ trước khi thực hiện quyền khiếu nại của mình. Nhiều đảng viên khiếu nại đúng đắn do tổ chức đảng xử lý oan, sai, trong thực tiễn có nhiều trường hợp thể hiện tâm trạng bức xúc, nôn nóng, thậm chí có trường hợp giảm lòng tin với tổ chức đảng.

Loại thứ hai chiếm tỷ lệ nhỏ trong số đảng viên khiếu nại, có động cơ không đúng, đảng viên không tự giác nhận thấy những sai lầm, khuyết điểm của mình, cố tình khiếu nại để cấp trên phải xem xét, thậm chí lợi dụng việc khiếu nại để tố cáo, gây rối tổ chức.

Loại thứ ba cũng nhận thức được nội dung, tính chất, mức độ vi phạm tương xứng với hình thức kỷ luật nhưng lợi dụng dân chủ trong Đảng để viết đơn khiếu nại, may ra được giảm, nếu không cũng không mất gì.

Ví dụ: Trường hợp đồng chí X thuộc Đảng ủy Quân sự Trung ương, sau khi kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương đã có quyết định kỷ luật khiển trách (quá trình kiểm điểm bản thân đồng chí cũng thừa nhận khuyết điểm và nhận hình thức kỷ luật này) nhưng sau đó, đồng chí vẫn gửi đơn khiếu nại lên Ban Bí thư, Ban Bí thư lập đoàn giải quyết

khiếu nại, được đoàn giải quyết phân tích, đồng chí lại rút đơn khiếu nại.

Về cơ bản, đảng viên đã nhận thức được quyền khiếu nại, nắm được nguyên tắc, thủ tục, thẩm quyền giải quyết của từng cấp và thời hiệu khiếu nại nên khi bị xử lý kỷ luật đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, kịp thời gửi đơn khiếu nại theo quy định lên cấp có thẩm quyền xem xét. Khi giải quyết khiếu nại, đa số đảng viên khiếu nại có thái độ nghiêm túc, chấp hành đầy đủ các quy định, yêu cầu của tổ chức giải quyết. Quá trình đấu tranh làm rõ đúng sai đã làm cho các đối tượng khiếu nại nhận thức ra vi phạm, khuyết điểm, thực hiện yêu cầu của tổ chức đảng khi tiến hành thẩm tra, xác minh, chủ động cung cấp cho đoàn kiểm tra những nội dung cần thiết để minh oan cho mình và chỉ ra những sai sót về nguyên tắc, quy trình, thủ tục trước đây, tin tưởng vào sự giải quyết của tổ chức đảng cấp trên. Đây là ưu điểm lớn nhất của đảng viên khi thực hiện quyền khiếu nại của mình.

Việc đảng viên, tổ chức đảng thực hiện quyền khiếu nại của mình còn có những hạn chế nhất định:

Đảng viên và tổ chức đảng bị kỷ luật trong các nhiệm kỳ vừa qua, hầu như chỉ có đảng viên khiếu nại và rất ít tổ chức đảng bị kỷ luật thực hiện quyền khiếu nại. Điều này đặt ra vấn đề cần nghiên cứu về tính chịu trách nhiệm cá nhân trong quyết định sai trái hoặc vi phạm

của tập thể, của tổ chức đảng, không có người chịu trách nhiệm hay quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng luôn thỏa đáng nên không có khiếu nại.

Nhiều trường hợp không thực hiện đúng các quy định của Đảng về khiếu nại. Một số đảng viên gửi đơn khiếu nại không đúng tổ chức đảng có thẩm quyền, gửi đơn đến nhiều tổ chức không có trách nhiệm giải quyết, có hiện tượng khiếu đón khi chưa có quyết định kỷ luật đảng hoặc đã hết thời hiệu khiếu nại nhưng vẫn tiếp tục có đơn khiếu nại. Có đơn khiếu nại về hành chính, cơ quan nhà nước lại gửi các tổ chức đảng yêu cầu chỉ đạo chính quyền giải quyết.

Các hiện tượng đơn khiếu nại gửi vượt cấp, đơn khiếu nại sao chụp chữ ký, khiếu nại hộ tồn tại không phải là nhỏ. Đáng lưu ý là một số đảng viên lợi dụng quyền dân chủ để viết đơn khiếu nại với nội dung có nhiều lời lẽ gay gắt, từ ngữ tiêu cực, xúc phạm đảng viên và tổ chức.

Xuất hiện hiện tượng lợi dụng quyền khiếu nại để xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác, để vu khống, xuyên tạc, bôi nhọ, gây mất đoàn kết nội bộ, gây rối trật tự. Một số ít đảng viên bị kỷ luật đã thấy thỏa đáng nhưng tổ chức đảng ít quan tâm, giáo dục, dẫn đến bị kẻ xấu kích động, lôi kéo, mua chuộc lại viết đơn khiếu nại.

Nhiều vụ việc khiếu nại đang được các tổ chức đảng

có thẩm quyền giải quyết nhưng đảng viên không chờ đợi, kích động, gây phức tạp tình hình, lôi kéo người khác tham gia dẫn đến nhiều vụ việc khiếu nại từ đơn giản trở thành phức tạp, điểm nóng để tạo sức ép, đề nghị tổ chức đảng cấp trên chỉ đạo cấp dưới xem xét giải quyết theo ý chí chủ quan của người khiếu nại.

Đảng viên viết đơn khiếu nại còn nhầm lẫn giữa khiếu nại kỷ luật đảng với khiếu nại về chính quyền, khiếu nại kiện cáo trong tranh chấp dân sự. Nội dung phức tạp, có quá nhiều nội dung tổ chức đảng không có thẩm quyền giải quyết.

Có đảng viên viết đơn khiếu nại nhưng không trình bày trung thực sự việc, cung cấp thông tin, sự việc sai sự thật cho người giải quyết khiếu nại, khi tổ chức đảng tiếp xúc, thẩm tra, xác minh thì quanh co, giấu giếm hoặc "lộ đến đâu thì nhận đến đó".

Một số đảng viên thấy rằng, qua thẩm tra, xác minh có thể phát hiện ra những vi phạm mới có thể bị khai trừ nên chủ động rút đơn khiếu nại khi đang trong quá trình giải quyết. Một số đảng viên do thiếu tin tưởng vào cấp dưới nên không đưa ra bằng chứng để chứng minh không vi phạm mà khiếu nại lên Trung ương sau đó mới cung cấp bằng chứng của mình.

Có trường hợp do chưa nắm vững quy định của Đảng về khiếu nại, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng nên gửi đơn khiếu nại kỷ luật đảng đến nhiều cấp, đến người

không có trách nhiệm giải quyết để gây áp lực đối với tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật.

Một số trường hợp, đơn khiếu nại vừa có nội dung khiếu nại, vừa có nội dung tố cáo tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật vi phạm nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thiếu khách quan, dân chủ, trù dập trong thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật.

Một số trường hợp người khiếu nại do nhận thức, trình độ hạn chế nên diễn đạt trong đơn thư khiếu nại chưa chuẩn xác, nếu tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật không chủ động trực tiếp làm việc, trao đổi để làm rõ nội dung, mục đích, yêu cầu, nguyện vọng của họ, xác định chính xác nội dung, mục đích, yêu cầu khiếu nại, thống nhất cách giải quyết, thì sẽ gặp khó khăn, trở ngại trong quá trình giải quyết.

Một số đảng viên bị xử lý kỷ luật chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc việc sai phạm của mình, ý thức kỷ luật kém, bảo thủ, không chấp hành quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật, nên tái khiếu. Tâm lý của đảng viên khiếu nại thường không tin tưởng cấp dưới, có trường hợp có lời nói, hành động thiếu văn hóa đối với tổ chức đảng đã quyết định thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật trước đó, trốn tránh không nhận quyết định kỷ luật.

Một số đảng viên khi làm việc với cán bộ giải quyết khiếu nại hoặc tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định giải quyết khiếu nại cấp trên, nếu thấy có khả năng không thay đổi hình thức kỷ luật thì đã phản ứng gay gắt, thậm chí tố cáo cán bộ kiểm tra, người ký quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với mình.

Có đảng viên đấu tranh bằng được để hạ quyết định kỷ luật khai trừ nhưng khi cấp trên thay đổi hình thức kỷ luật lại xin ra khỏi Đảng; có nơi tổ chức đảng không đồng tình với việc thay đổi hình thức kỷ luật đối với đảng viên nên không tạo điều kiện cho đảng viên sinh hoạt, công tác, dẫn đến đảng viên chán nản bỏ sinh hoạt đảng. Thậm chí có trường hợp chi bộ không chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với đảng viên trong chi bộ của tổ chức đảng có thẩm quyền.

Những khuyết điểm, vi phạm của đảng viên trong thực hiện quyền khiếu nại xuất phát từ nhiều nguyên nhân:

Một là: Nhận thức về Đảng và kỷ luật đảng của một bộ phận đảng viên còn hạn chế. Ý thức tự giác, tự phê bình và phê bình của đảng viên có vi phạm giảm sút, không chịu thừa nhận mặc dù khuyết điểm đã rõ, quanh co, giấu giếm khuyết điểm, đổ lỗi cho khách quan, cho tổ chức, còn nguỵ biện, đánh đồng khuyết điểm, vi phạm của mình với khuyết điểm của tập thể, của tổ chức. Có trường hợp đảng viên cho rằng, muốn thi hành kỷ luật phải đầy đủ chứng cứ như của pháp luật mà không hiểu

kỷ luật đảng còn có ý thức tổ chức kỷ luật của tổ chức đảng, đảng viên.

Hai là: Một số đảng viên chưa hiểu rõ được quyền và nghĩa vụ của mình trong thực hiện quyền khiếu nại dẫn đến có những yêu cầu, đòi hỏi vượt quá thẩm quyền giải quyết khiếu nại của tổ chức đảng, trong khi đó lại không thực hiện nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết. Một số đảng viên hiểu rõ quyền và trách nhiệm của mình nhưng muốn tạo sức ép với cấp trên nên gửi đơn nhiều cấp, nhiều nơi yêu cầu được giải quyết. Một số trường hợp do sợ bị kỷ luật hành chính ảnh hưởng đến quyền lợi kinh tế, sợ bị kỷ luật đảng sau đó bị xử lý bằng pháp luật nên khiếu nại.

Ba là: Đảng viên chưa hiểu rõ quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong thực hiện quyền khiếu nại của mình, thường mong muốn cấp Trung ương giải quyết. Thực tế hiện nay, nhiều đảng viên khiếu nại lên cấp Trung ương được xem xét, giảm hình thức kỷ luật làm cho nhiều người hy vọng hoặc chỉ tin tưởng vào kết luận của Trung ương nên khiếu nại lên cấp Trung ương ngày càng nhiều, kể cả khiếu nại đến Ban Chấp hành Trung ương.

Bốn là: Tổ chức đảng giải quyết khiếu nại có hiện tượng giải quyết không khách quan, không thỏa đáng, vi phạm về nguyên tắc, thủ tục, dẫn đến người khiếu nại bức xúc viết đơn gửi nhiều nơi, vừa khiếu vừa tố,

vi phạm quy định của Đảng và pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Năm là: Sự thiếu đồng bộ, chồng chéo về giải quyết khiếu nại trong các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước. Quy định về nội dung vi phạm kỷ luật trong Đảng còn chung chung, từng loại vi phạm và hình thức kỷ luật tương ứng chưa được quy định cụ thể. Khoảng cách giữa các hình thức kỷ luật khi cần áp dụng đối với mỗi sai phạm chưa được cụ thể dẫn đến thiếu công bằng trong kỷ luật. Sự chồng chéo, mâu thuẫn giữa quy định của pháp luật dẫn đến đảng viên khiếu nại không được nên gửi đơn khiếu nại đến các tổ chức đảng.

III. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

1. Những kết quả, ưu điểm và nguyên nhân

- Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ Trung ương cho đến cơ sở đã quan tâm việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng. Về cơ bản đã có quyết định giải quyết kịp thời khi đảng viên khiếu nại.

Nhìn chung, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đã thực hiện tốt việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền, bảo đảm nguyên tắc, quy trình, phương pháp, thủ tục, khách quan, dân chủ, chính xác, đúng thời gian quy định. Các đơn khiếu nại

kỷ luật đảng của đảng viên, tổ chức đảng phát sinh đều được cấp có thẩm quyền chủ động xem xét, giải quyết theo quy định; không có tình trạng đùn đẩy, né tránh. Trường hợp quá thời gian quy định nhưng chưa giải quyết xong đều thông báo cho đối tượng khiếu nại.

Qua nhiều nhiệm kỳ, đảng viên khiếu nại ở các cấp đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra huyện ủy và tương đương, ban thường vụ huyện ủy và tương đương, ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy được các tỉnh ủy, ủy ban kiểm tra tỉnh ủy quan tâm giải quyết chiếm tỷ lệ cao, thể hiện sự quan tâm của Đảng đến quyền lợi của đảng viên.

Nhiệm kỳ VIII, toàn Đảng có 2.848 trường hợp đảng viên khiếu nại, chiếm 3,46% trong tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật (nhiệm kỳ VII là 4,81%). Ủy ban kiểm tra các cấp đã giải quyết đạt 76,52% (nhiệm kỳ VII là 80%). Qua giải quyết đã thay đổi, xóa bỏ hình thức kỷ luật bằng 21% (nhiệm kỳ VII là 13,46%).

Nhiệm kỳ IX, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp nhận được 3.086 đơn thư khiếu nại; giải quyết 2.621 trường hợp, đạt 92%. Qua giải quyết chuẩn y 2.028 trường hợp, chiếm 77,35%; thay đổi, xóa bỏ 24,7%.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với 255 trường hợp; chuẩn y 188 trường hợp, chiếm 73,73%; tỷ lệ thay đổi, xóa bỏ hình thức kỷ luật 67 trường hợp (26,27%).

Nhiệm kỳ X, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng 1.957 trường hợp (giảm 35% so với nhiệm kỳ IX). Qua giải quyết đã thay đổi, xóa bỏ 528 trường hợp, chiếm 27%.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã giải quyết theo thẩm quyền và giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giải quyết 182 trường hợp: trong đó giữ nguyên 114 trường hợp; giảm và xóa bỏ 67 trường hợp, chiếm 36,8%, tăng 1 trường hợp.

Qua giải quyết khiếu nại cho thấy, tỷ lệ đảng viên khiếu nại về nguyên tắc, thủ tục chiếm tỷ lệ nhỏ so với tổng số đảng viên khiếu nại. Điều này cho thấy, về cơ bản đội ngũ cán bộ kiểm tra đã nắm vững nguyên tắc, thủ tục, quy trình về công tác kiểm tra của Đảng, đặc biệt là cán bộ cấp tỉnh và cấp Trung ương.

Trước khi thành lập đoàn kiểm tra, cán bộ kiểm tra đã thực hiện nghiên cứu kỹ nội dung trong đơn khiếu nại và hồ sơ thi hành kỷ luật, khảo sát nắm tình hình xác định rõ người khiếu nại và giá trị của đơn thư khiếu nại xem có trong thời hiệu xem xét, giải quyết hay không.

Đối với đơn khiếu nại có nhiều nội dung, vừa khiếu, vừa tố, cán bộ kiểm tra đã gặp người khiếu nại, trao đổi với đảng viên những nội dung sẽ giải quyết, những nội dung không xem xét hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, do đó đã tạo tâm lý chờ sự giải quyết của các tổ chức đảng có thẩm quyền.

- Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp cơ bản làm tốt công tác thẩm tra, xác minh đúng, sai trong nội dung khiếu nại, bảo đảm dân chủ, khách quan, thận trọng, chặt chẽ và chính xác.

Ủy ban kiểm tra các cấp, cán bộ kiểm tra nhìn chung đã coi trọng việc thẩm tra, xác minh thận trọng, kỹ lưỡng về những nội dung khiếu nại, những chứng cứ, tình tiết mới để làm rõ sự việc, những tình tiết chứng minh tính chất, định mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm, về thái độ, trách nhiệm của tổ chức đảng đã quyết định hoặc giải quyết khiếu nại và đảng viên có liên quan. Tôn trọng đảng viên, tổ chức đảng khiếu nại, lắng nghe họ trình bày ý kiến, cung cấp chứng cứ, tình tiết mới để thấy rõ tâm tư, nguyện vọng hay mục đích, yêu cầu khiếu nại kỷ luật của họ; đồng thời cũng chú ý tìm hiểu, lắng nghe ý kiến của tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật trước đó và ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên có liên quan, coi trọng việc trưng cầu giám định chuyên môn những vấn đề cần thiết để có thêm đầy đủ cơ sở xem xét, kết luận được khách quan, trung thực, chuẩn xác, không chủ quan, áp đặt. Những vấn đề liên quan đến khiếu nại, chưa thẩm tra, xác minh, chưa làm rõ thì chưa xem xét, kết luận.

- Cấp ủy, ủy ban kiểm tra tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ trong giải quyết khiếu nại, chấp hành

nghiêm quyết định giải quyết khiếu nại của tổ chức đảng có thẩm quyền.

Việc tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ trong giải quyết khiếu nại kỷ luật đã bảo đảm quyền dân chủ cho cả tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc đã quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật và của người khiếu nại, sự nghiêm minh của kỷ luật đảng và có tác dụng giáo dục sâu sắc, tránh tình trạng khiếu nại kéo dài. Việc khiếu nại vượt cấp vẫn xảy ra ở một số địa phương, đơn vị, đã được các tổ chức đảng xem xét, chuyển đến cơ quan có trách nhiệm giải quyết, khắc phục tình trạng nhận, chuyển đơn lòng vòng giữa các tổ chức đảng. Thiếu sót trong giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng về thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thủ tục đã giảm hơn. Tỷ lệ đơn khiếu nại kỷ luật tồn đọng chưa giải quyết xong nhiệm kỳ sau ít hơn nhiệm kỳ trước; thể hiện ý thức, trách nhiệm của tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết khiếu nại cao hơn.

- Hầu hết ủy ban kiểm tra các cấp đã có cố gắng giải quyết nhiều vụ việc phức tạp, tồn đọng lâu ngày, bảo đảm quy trình, phương pháp, hạn chế oan, sai.

Tỷ lệ sai sót trong giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng về thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thủ tục đã giảm hơn. Nhiều trường hợp xử lý oan, sai được xóa bỏ hình thức kỷ luật. Những trường hợp xử lý không đúng mức phức tạp, tồn đọng hoặc khiếu nại kéo dài qua

nhiều cấp, nhiều năm được cân nhắc với mặt bằng chung để quyết định việc tăng hoặc giảm hình thức kỷ luật đúng tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân của vi phạm theo thực tế của mỗi thời kỳ và bảo đảm công bằng trong quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, tạo được niềm tin của cán bộ, đảng viên; những trường hợp chưa đúng về nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thái độ ứng xử, nhận thức, hành động lệch lạc trong quá trình thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật trước đó đều được xem xét, giải quyết và rút kinh nghiệm sâu sắc, giúp cho việc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật được chuẩn xác, việc chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại của các đối tượng khiếu nại, tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật được nghiêm minh, không có phản ứng hoặc không tâm phục, khẩu phục... Những trường hợp qua giải quyết khiếu nại phát hiện thêm đối tượng khiếu nại hoặc đối tượng có liên quan có dấu hiệu vi phạm thì chỉ đạo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Đáng lưu ý là một số trường hợp đã được cấp ủy, ủy ban kiểm tra xem xét, quyết định từ các nhiệm kỳ trước hoặc có những trường hợp trước đây giải quyết không đúng nguyên tắc, thẩm quyền nay tiếp tục khiếu nại, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương đã thận trọng, khách quan, công phu để xem xét, đề nghị Ban Bí thư xóa bỏ quyết định kỷ luật.

- Một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra đã thực hiện tốt công tác tư tưởng đối với đảng viên khiếu nại nên ít có đảng viên khiếu nại lên cấp trên và cấp Trung ương.

Một số địa phương, đơn vị, tuy số lượng đảng viên bị thi hành kỷ luật nhiều, nhưng do xác định hành vi vi phạm, giải quyết triệt để, thấu đáo, làm tốt công tác tư tưởng, đảng viên khiếu nại nhận rõ vi phạm tương xứng với hình thức kỷ luật nên chấp hành nghiêm quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật, nên ít khiếu nại lên cấp trên, kể cả lên Trung ương.

Ở nhiều nơi, cấp ủy, ủy ban kiểm tra đã làm tốt công tác tư tưởng, động viên, thuyết phục đối với tổ chức đảng đã đề nghị, quyết định kỷ luật, tổ chức đảng quản lý người khiếu nại, tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại kỷ luật trước đó. Do đó, đã tạo được sự chuyển biến tốt trong công tác, phối hợp giải quyết và có tác dụng tích cực trong việc triển khai và chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật. Một số đảng viên do làm tốt công tác tư tưởng, thuyết phục nên đảng viên rút đơn khiếu nại.

Những kết quả, ưu điểm đạt được do các nguyên nhân sau:

Một là: Các quy định, hướng dẫn, quy trình của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về xử lý kỷ luật và

giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng ngày càng được đầy đủ, cụ thể, giúp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra, cán bộ kiểm tra nắm vững, vận dụng thực hiện tốt hơn việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

Hai là: Nhiều cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra đã nhận thức đúng, đầy đủ về vai trò, ý nghĩa của việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, bồi dưỡng nghiệp vụ và triển khai thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương, đúng thẩm quyền, trách nhiệm của mình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng.

Ba là: Công tác tham mưu, giúp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trong giải quyết khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy thực hiện tốt. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đã quan tâm hơn đến công tác giải quyết khiếu nại, không khoán trắng cho ủy ban kiểm tra cùng cấp. Cấp ủy nhiều nơi đã thành lập đoàn giải quyết khiếu nại có các thành viên là cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy để việc giải quyết được khách quan.

Bốn là: Trình độ nghiệp vụ cán bộ kiểm tra, trong đó có nghiệp vụ giải quyết khiếu nại kỷ luật được nâng cao; cán bộ kiểm tra ngày càng nắm vững và vận dụng thực hiện tốt nhiệm vụ trong thực tế công tác. Cán bộ kiểm tra cấp tỉnh trở lên hầu hết được đào tạo, bồi dưỡng

nghiệp vụ kiểm tra; nắm vững nguyên tắc, phương pháp, quy trình, thủ tục, thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật và vận dụng thực hiện với kỹ năng thuần thục, chất lượng, hiệu quả hơn.

Năm là: Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên đã chú trọng, hướng dẫn cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới trong việc thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật, giúp tổ chức đảng được kiểm tra kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục, sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm, lệch lạc.

Sáu là: Một số đối tượng khiếu nại đã có nhận thức đúng nên thực hiện đúng quyền và trách nhiệm trong khiếu nại và giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng; có sự cộng tác và chấp hành nghiêm chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại. Nhiều tổ chức đảng đã nhận thức đúng, thật sự cầu thị nên khi nhận được khiếu nại đã nghiêm túc xem xét lại trách nhiệm của mình. Một số tổ chức, cá nhân có liên quan đã tích cực phối hợp, hỗ trợ cho tổ chức đảng có thẩm quyền thực hiện tốt nhiệm vụ.

Bảy là: Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trên các phương tiện truyền thông nên đã nêu cao được trách nhiệm của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra trong kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, giúp cho việc giải quyết khiếu nại có chất lượng, hiệu quả hơn.

2. Những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Qua giải quyết khiếu nại việc thay đổi hay xóa bỏ hình thức kỷ luật còn chiếm tỷ lệ cao, nhiệm kỳ sau tăng hơn so với nhiệm kỳ trước.

Nhiệm kỳ	Đảng viên khiếu nại	Thay đổi hình thức kỷ luật nói chung (cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp)	+/-	Ủy ban Kiểm tra Trung ương giải quyết khiếu nại thay đổi hình thức kỷ luật	+/-
VIII	2.848	21%		21,68%	
IX	3.086	24,7%	+ 3,7	26,27%	+ 4,59
X	1.957	27%	+ 3,3	36,8%	+ 10,53

Nguồn: Trích số liệu báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng các nhiệm kỳ VIII, IX, X của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Những thay đổi hình thức kỷ luật tập trung vào các vấn đề như kỷ luật oan; hình thức kỷ luật quá nặng; những sai sót về nguyên tắc, thủ tục và cả chiếu cố. Điều này cho thấy việc áp dụng hình thức kỷ luật đối với đảng viên vi phạm ở tổ chức đảng cấp dưới của nhiều cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp chưa đúng với nội dung, tính chất, mức độ vi phạm.

- Giải quyết nhiều vụ khiếu nại còn chậm, kết luận chưa thỏa đáng, một số tổ chức đảng chưa chấp hành tốt quy định về thời gian giải quyết của cấp trên, chưa chủ động giải quyết nên còn tồn đọng.

Việc giải quyết khiếu nại của một số vụ việc còn chậm, nhất là những vụ thuộc thẩm quyền của Ban Bí thư, Bộ Chính trị không bảo đảm thời gian theo quy định của Điều lệ Đảng. Ở các địa phương có trường hợp, việc tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết khiếu nại kéo dài hoặc đảng viên khiếu nại nhiều lần nhưng tổ chức đảng có biểu hiện đùn đẩy, né tránh, chậm giải quyết hoặc giải quyết không triệt để. Không ít nơi, tình trạng chuyển đơn lòng vòng, không đúng cơ quan có thẩm quyền, kéo dài thời gian giải quyết làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người khiếu nại, gây bức xúc và làm giảm sự tin tưởng của người khiếu nại và đảng viên. Nhiều vụ việc chậm 2 đến 3 năm, cá biệt có vụ đã qua 20 năm vẫn chưa giải quyết xong làm cho đảng viên chán nản, thiếu tin tưởng vào tổ chức đảng có thẩm quyền.

Một số cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra sau khi giải quyết, kết luận, còn chậm ban hành, công bố quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đến đối tượng khiếu nại và tổ chức đảng có liên quan để chấp hành. Việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát đối tượng khiếu nại và tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật, đã giải quyết

khiếu nại kỷ luật chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật của tổ chức đảng có thẩm quyền chưa được quan tâm đúng mức. Một số trường hợp chậm thực hiện, thực hiện không đầy đủ, nghiêm túc, nên tác dụng còn hạn chế.

- Một số tổ chức đảng, đảng viên thiếu cộng tác với tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết, có biểu hiện bảo thủ, thiếu trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại.

Biểu hiện thiếu cộng tác thể hiện là sự trốn tránh, không hợp tác, viện dẫn các lý do khách quan như không xếp được lịch, ốm đau, đi công tác, đang phải thực hiện các chương trình trọng tâm khác, thậm chí phản ứng với tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, nhất là những trường hợp có thể dẫn đến xóa bỏ, giảm hình thức kỷ luật, hoặc có thiếu sót, khuyết điểm trong thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật. Biểu hiện bảo thủ, định kiến, trù dập, thái độ ứng xử không văn hoá đối với người khiếu nại, làm cho người khiếu nại chưa đồng tình và tái khiếu. Đây là những biểu hiện không có tính đảng và văn hoá trong công tác kiểm tra của Đảng.

Không ít tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật còn cứng nhắc, bảo thủ, cho rằng quyết định kỷ luật của mình là đúng, khi tổ chức đảng cấp trên quyết định giảm hoặc xóa bỏ kỷ luật

cho người khiếu nại thì bảo thủ, không đồng tình, sợ ảnh hưởng đến uy tín, liên lụy trách nhiệm nên không chịu "cải sửa" hoặc minh oan cho người khiếu nại. Thậm chí, gây khó khăn cho người trực tiếp giải quyết khiếu nại hoặc cho việc triển khai quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật nên một số trường hợp chấp hành chưa tốt quyết định giải quyết khiếu nại của tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên. Có trường hợp khi tổ chức trao quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật, chi bộ đã phản ứng, không nhận quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật. Có nơi khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lại không triển khai, phục hồi sinh hoạt đảng cho người khiếu nại hoặc tạo điều kiện cho người khiếu nại trở lại sinh hoạt.

- Một số cán bộ, đảng viên được giao nhiệm vụ giải quyết khiếu nại ngại va chạm với tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật nên làm lướt, thiếu chính kiến.

Biểu hiện của ngại va chạm là né tránh, chuyển đơn khiếu nại kỷ luật lòng vòng, không muốn giải quyết. Khi phải giải quyết thì tiến hành thẩm tra, xác minh không chi tiết, làm nhanh, làm lướt, ngại tiếp xúc trao đổi với tổ chức đảng và đảng viên đã quyết định kỷ luật và đã giải quyết khiếu nại kỷ luật để làm rõ bản chất của vụ việc; một số trường hợp thiếu lắng nghe ý kiến của người khiếu nại, cho rằng họ không thành khẩn nhận khuyết điểm.

Ngại va chạm còn thể hiện là sự thiếu bản lĩnh, chính kiến trong bảo vệ quan điểm của mình, làm qua cho xong việc, nhất là khi tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật phản ứng gay gắt. Kết quả chủ yếu là chuẩn y hình thức kỷ luật dẫn đến đảng viên tiếp tục tái khiếu. Có trường hợp, qua kiểm tra việc thi hành kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, phát hiện quyết định kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật của cấp dưới chưa đúng, chậm giải quyết, giải quyết không bảo đảm nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thời gian quy định,... hoặc có khuyết điểm, nhưng do nể nang, ngại va chạm, nên bỏ qua không chỉ đạo rút kinh nghiệm hoặc xem xét, giải quyết kịp thời.

- Một số nơi, cấp huyện và cấp cơ sở còn quyết định kỷ luật sai thẩm quyền và chưa thực hiện chặt chẽ, còn nhiều sai sót về các nguyên tắc, thủ tục thi hành kỷ luật.

Do đặc thù cán bộ cấp huyện và cấp cơ sở trình độ còn hạn chế, còn thiếu và yếu về nhiều mặt, nhất là nghiệp vụ về công tác kiểm tra, cán bộ kiểm tra chưa nắm vững, hiểu rõ về thẩm quyền kỷ luật trong Đảng, dẫn đến nhiều trường hợp quyết định kỷ luật không đúng thẩm quyền hoặc quyết định kỷ luật vượt quá thẩm quyền theo quy định.

Việc thực hiện các nguyên tắc, thủ tục thi hành kỷ luật đảng còn nhiều hạn chế, một số trường hợp không thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, không

yêu cầu đảng viên kiểm điểm, bỏ phiếu quyết định kỷ luật, họp ra quyết định kỷ luật ngay khi có vi phạm, có nơi xử lý kỷ luật cả đảng viên đã chuyển sinh hoạt đảng sang đảng bộ khác, có nơi tổ chức đảng cấp trên đã quyết định kỷ luật, tổ chức đảng cấp dưới lại tiếp tục kỷ luật các hình thức khác. Đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng có vi phạm mới lại thực hiện xóa tên. Có nơi xử lý kỷ luật đảng viên chạy theo dư luận để ổn định tình hình.

Có đảng viên khiếu nại lên ban thường vụ huyện ủy, ban thường vụ lại chỉ đạo ủy ban kiểm tra chỉnh sửa báo cáo kiểm tra để trình ban thường vụ sau đó chuẩn y hình thức kỷ luật, không thành lập đoàn kiểm tra, không thẩm tra, xác minh xem xét, kết luận vụ việc theo quy trình. Có nơi, đảng viên khiếu nại, tổ chức đảng cấp trên thay đổi hình thức kỷ luật, tổ chức đảng cấp dưới phải chấp hành nhưng lại dùng các biện pháp tổ chức để xử lý đảng viên như chuyển công tác, cho thôi chức hoặc nghỉ hưu.

Có nơi đảng viên đang khiếu nại kỷ luật đảng lên tổ chức đảng cấp trên, tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật lại xem xét bổ sung nội dung vi phạm và quyết định nâng hình thức kỷ luật đã quyết định đối với đảng viên vi phạm vừa gây bức xúc cho đảng viên, vừa trái nguyên tắc trong việc giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng. Có nơi đảng viên đang khiếu nại thì tổ chức đảng

lại quyết định thêm hình thức kỷ luật. Có nơi đảng viên vi phạm nhiều lỗi khác nhau trong cùng một thời gian, tổ chức đảng lại tách ra và xem xét, xử lý mỗi lỗi vi phạm một hình thức kỷ luật vừa gây phản cảm, vừa gây bức xúc cho đảng viên, vừa không đúng quy định của Đảng.

Những hạn chế, khuyết điểm có nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu:

Một là: Hệ thống các quy định của Đảng về xử lý kỷ luật đảng viên và giải quyết khiếu nại có một số điểm chưa chặt chẽ, đồng bộ, còn mâu thuẫn hoặc chồng chéo dẫn đến khó xác định đúng mức hình thức kỷ luật.

Quy định của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm mới chỉ dừng lại ở một số vi phạm trong một số lĩnh vực cụ thể, còn nhiều nội dung chưa được quy định (về tham nhũng, quản lý sử dụng đất đai, về trách nhiệm cá nhân...) nên khó áp dụng hình thức kỷ luật cho phù hợp. Phương pháp giải quyết khiếu nại phải thực hiện theo phương pháp công tác đảng, trong khi đó đối tượng vi phạm bị kỷ luật và khiếu nại kỷ luật ngày càng tinh vi, phức tạp, có nhiều cách khác nhau để đối phó. Điều này vẫn chưa được khắc phục.

Ủy ban kiểm tra khi thi hành kỷ luật, đảng viên khiếu nại lên ban thường vụ cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy giải quyết khiếu nại lại chủ yếu sử dụng bộ máy

chuyên trách của mình là ủy ban kiểm tra cùng cấp, điều này ảnh hưởng đến tính độc lập và khách quan trong giải quyết khiếu nại, rất nhiều nơi giải quyết khiếu nại của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy chủ yếu là chuẩn y kết quả giải quyết của ủy ban kiểm tra cùng cấp dẫn đến người khiếu nại bức xúc, không đồng tình, khiếu nại tiếp.

Hai là: Không ít cán bộ cán bộ kiểm tra còn có tư tưởng "dĩ hoà vi quý", "dễ người, dễ ta", nể nang, né tránh, ngại và chạm trong công tác kiểm tra, kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng hoặc tư tưởng bảo thủ, định kiến với người khiếu nại dẫn đến tâm lý chạy theo thành tích, chỉ tập trung thực hiện nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên mà phần nào quên đi nhiệm vụ giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng. Tâm lý chung của các tổ chức đảng đã xử lý kỷ luật ban đầu và giải quyết khiếu nại là không muốn thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật ban đầu. Thậm chí có nơi còn biểu hiện phản ứng gay gắt trước việc cấp trên thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật đối với cấp dưới.

Ba là: Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố lợi ích được đặt lên hàng đầu cùng với mặt trái của kinh tế thị trường làm cho tính chiến đấu của đảng viên, tổ chức đảng cũng bị giảm sút, do đó tổ chức đảng ít quan tâm đến việc thực hiện tốt giải quyết khiếu nại

đối với đảng viên. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đặt nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của tổ chức đảng là lãnh đạo phát triển kinh tế, chưa chia sẻ, tạo điều kiện cho người khiếu nại thực hiện quyền và trách nhiệm của họ.

Bốn là: Một số cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy nhận thức chưa đúng về vai trò, mục đích, ý nghĩa của giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền, còn buông lỏng hoặc "khoán trắng" cho ủy ban kiểm tra các cấp. Một số đảng viên có nhận thức sai lầm là để tránh đảng viên khiếu nại thì kỷ luật nhẹ hơn mức độ, tác hại của vi phạm dẫn đến tình trạng xuê xoa, nương nhẹ, đây là nhận thức lệch lạc cần phải xóa bỏ.

Năm là: Do công tác thẩm tra, xác minh, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân của vi phạm không chính xác nên việc xử lý kỷ luật ban đầu chưa chính xác; chưa tranh thủ được ý kiến của các cơ quan chuyên môn, bộ, ngành hoặc việc thẩm tra, xác minh đã chính xác rồi nhưng việc áp dụng các quy định xử lý đảng viên ở một số nơi không nhất quán, không đúng; một số tổ chức xử lý chưa công bằng, bình đẳng giữa các đảng viên ngay trong cùng một vụ việc.

Sáu là: Đội ngũ cán bộ kiểm tra còn thiếu, phải tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của công tác kiểm tra nên giải quyết khiếu nại còn chậm. Một số

cán bộ kiểm tra, nhất là cấp huyện và cấp cơ sở trình độ, năng lực, kỹ năng nghiệp vụ còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng, kết quả giải quyết khiếu nại kỷ luật. Cán bộ của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy được huy động tham gia đoàn giải quyết khiếu nại kỷ luật của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy do không có nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác kiểm tra nên khả năng đóng góp được rất ít, ảnh hưởng đến hiệu quả giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

Cán bộ kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở hầu hết là kiêm nhiệm, năng lực, trình độ hạn chế, ít được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, nắm chưa vững nguyên tắc, phương pháp, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, điều kiện phục vụ công tác chưa bảo đảm, nên khó khăn, lúng túng trong quá trình giải quyết.

Bảy là: Một số cán bộ kiểm tra chưa nắm vững quy định của Đảng, nên quá trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng chưa thực hiện đúng về nguyên tắc, phương pháp, quy trình, thủ tục hoặc thái độ ứng xử với người khiếu nại chưa phù hợp dẫn đến đảng viên khiếu nại. Hầu hết cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp huyện và tương đương trở xuống chưa ban hành được quy trình giải quyết khiếu nại nên còn lúng túng, khó khăn trong thực hiện.

Tám là: Một số cấp ủy, tổ chức đảng trước khi quyết định kỷ luật không làm tốt công tác tư tưởng, chưa

nhận thức rõ tầm quan trọng của việc đối thoại, chưa phân tích đúng sai đối với đảng viên bị kỷ luật do đó còn áp đặt; chưa phân tích rõ vi phạm và hình thức kỷ luật cho đảng viên biết trong khi người bị kỷ luật thì ức chế; cá biệt một số trường hợp nhận thức không đầy đủ về khuyết điểm, vi phạm của mình nên cố tình khiếu nại, kêu nặng, kêu oan gây phức tạp tình hình.

Chín là: Uỷ ban kiểm tra cấp trên hướng dẫn chưa kịp thời để cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp dưới chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp mình trong việc giải quyết khiếu nại kỷ luật, chưa coi trọng việc kiểm tra cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới trong việc giải quyết khiếu nại kỷ luật để kịp thời nhắc nhở, uốn nắn khắc phục, sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong giải quyết khiếu nại kỷ luật

Những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng hiện nay tập trung vào một số vấn đề chủ yếu sau:

Thứ nhất: Về quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật của Đảng.

Hiện nay Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Uỷ ban Kiểm tra Trung ương đã ban hành quy trình giải quyết khiếu nại của cấp mình, trong đó chỉ đạo cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp dưới ban hành quy trình của cấp mình và tổ chức thực hiện, dẫn đến một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra

tỉnh, thành và quận, huyện vận dụng ban hành khác nhau, có nơi lại lược bỏ những nội dung quan trọng của quy trình cho thuận lợi khi làm việc.

Kết quả là khi đảng viên khiếu nại về nguyên tắc, thủ tục, quy trình thì đúng với quy trình cấp dưới nhưng lại không đúng với nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Đảng, quy trình của cấp trên nên rất khó khăn cho việc giải quyết và cấp trên cũng rất khó chỉ đạo giải quyết theo quy định của cấp trên vì cấp nào thực hiện quy trình của cấp đó.

Quy trình của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương ban hành hiện nay quy định đoàn kiểm tra phải làm việc với quá nhiều các tổ chức đảng để thẩm tra, xác minh, dẫn đến một tổ chức đảng có thể phải làm việc với 9 đoàn kiểm tra, điều này đã và đang gây bức xúc, phản ứng cho không ít tổ chức đảng.

Thứ hai: Khó khăn về nội dung đơn khiếu nại của đảng viên.

Hiện nay, đơn khiếu nại của đảng viên là vô cùng phức tạp, mọi sự dồn nén, bức xúc của đảng viên cũng được thể hiện vào đơn khiếu nại, rất ít khi trong đơn chỉ khiếu nại về một nội dung mà thường có tất cả các nội dung: về thẩm quyền, nguyên tắc, hình thức, nội dung vi phạm trên các lĩnh vực, đơn thư vừa khiếu, vừa tố, có đơn có những lời lẽ gay gắt, xúc phạm đảng viên, tổ chức đảng. Đảng viên thường thiếu tin tưởng vào cấp đã thi hành kỷ luật và cấp giải quyết khiếu nại kỷ luật trước đó.

Do đó, vấn đề chắt lọc để giải quyết từng nội dung là rất khó khăn, trong khi đó, trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ kiểm tra, nhất là ở cơ sở còn nhiều hạn chế. Vì vậy đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại trong Đảng.

Thứ ba: Khó khăn về quy định của Đảng về giải quyết khiếu nại.

Quy định hiện nay, đảng viên bị kỷ luật có quyền khiếu nại đến Ban Chấp hành Trung ương, trong khi đó lực lượng trực tiếp thực hiện giải quyết vẫn chủ yếu và nòng cốt là Uỷ ban Kiểm tra Trung ương và ủy ban kiểm tra các cấp.

Điều này dẫn đến cấp Trung ương quá tải trong công việc, không đủ lực lượng để giải quyết. Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng tập trung nhiều thời gian, công sức vào việc xét giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, điều này sẽ ảnh hưởng đến sự lãnh đạo trên các lĩnh vực của toàn Đảng.

Trong khi đó, nhận thức của nhiều đảng viên lại hiểu đương nhiên là quyền của mình nên tiếp tục khiếu nại dù kỷ luật đúng hay sai, nếu không được cũng chẳng sao nên xuất hiện đơn thư khiếu nại lên cấp Trung ương ngày càng nhiều. Quy định hiện nay nếu đảng viên khiếu nại được thay đổi, xóa bỏ hình thức kỷ luật thì tổ chức đảng phải phục hồi quyền và lợi ích hợp pháp cho đảng viên đó, nhưng nhiều nơi đảng viên bị cách chức, chức vụ đó đã có người khác thay thế, đảng viên

khiếu nại được giảm hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật, tổ chức đảng không thể phục hồi lại chức vụ đã bị cách. Điều này tạo nên sự thiếu công bằng trong công tác giải quyết khiếu nại hiện nay.

Thứ tư: Khó khăn về tâm lý bảo thủ, mặc cảm, sợ có sự thay đổi, thiếu hợp tác của tổ chức đảng cấp dưới trong giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

Cấp trên khi giải quyết khiếu nại, xem xét lại quyết định kỷ luật của cấp dưới, cấp dưới thường e ngại việc giải quyết sẽ làm thay đổi quyết định kỷ luật của mình nên tìm cách tác động, lái đoàn kiểm tra theo ý mình; nếu đoàn kiểm tra phát hiện ra vấn đề mới thay đổi bản chất vụ việc thì tìm cách né tránh, thoái thác, không có thiện chí hợp tác, thậm chí đối phó, không cung cấp đầy đủ tài liệu phục vụ cho công tác thẩm tra, xác minh, không bố trí các cuộc họp cần thiết..., dẫn đến việc giải quyết khiếu nại thường kéo dài. Cá biệt, có nơi tạo chứng cứ giả, hiện trường giả, bố trí người cung cấp chứng cứ không đúng để đánh lạc hướng đoàn kiểm tra.

Sự việc đó, nếu cộng với sự nể nang, né tránh, thiếu bản lĩnh, thiếu tính chiến đấu của cán bộ kiểm tra thì chắc chắn cán bộ kiểm tra không thể đi đến tận cùng của bản chất sự vật, hiện tượng và kết quả chắc chắn là khi trình ủy ban kiểm tra xem xét, quyết định thì sẽ chuẩn y hình thức kỷ luật đối với đảng viên vi phạm. Một số nơi, khi thấy bản chất sự vật bị bóc trần, có tình trạng trả thù, trù dập người đấu tranh chống tiêu cực

thì đoàn kiểm tra lại bị các phần tử xấu tố cáo, vu khống, đe dọa làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động thẩm tra, xác minh của đoàn kiểm tra.

Thứ năm: Khó khăn, vướng mắc trong công tác thẩm tra, xác minh.

Khó khăn, hạn chế lớn nhất trong giải quyết khiếu nại là chất lượng thẩm tra, xác minh. Các vi phạm của đảng viên xảy ra trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp như quản lý kinh tế, tài chính, quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư xây dựng cơ bản, tôn giáo, hôn nhân và gia đình..., không ít trường hợp gặp nhiều khó khăn, lúng túng khi xác định nội dung vi phạm, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm để áp dụng hình thức kỷ luật cho phù hợp. Nhiều vi phạm xảy ra đã lâu, có trường hợp xảy ra rất lâu, chứng cứ đã thay đổi, hồ sơ vụ việc khiếu nại kéo dài đã bị thất lạc, có nhiều sai sót từ các nhiệm kỳ trước để lại nên rất khó thẩm tra, xác minh, thậm chí có sự việc không thể xác minh được. Quan điểm của các tổ chức đảng ở mỗi cấp đối với vi phạm của đảng viên trong từng trường hợp cụ thể cũng khác nhau dẫn đến việc nhận xét, đánh giá kết quả thẩm tra, xác minh cũng khác nhau.

Bản thân trong các quyết định kỷ luật do cấp dưới quyết định ghi còn chung chung, thiếu sức thuyết phục, không đúng với hành vi vi phạm của đảng viên, không

đi thẳng vào vấn đề sai phạm cụ thể, gây khó khăn cho việc thẩm tra, xác minh của cấp trên khi đảng viên có khiếu nại.

Nhiều vi phạm nếu đối chiếu với quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước thì có yếu tố đúng, có yếu tố sai, không ít trường hợp khó phân biệt đúng sai, phải trái do văn bản pháp luật chồng chéo; những vi phạm nhỏ nhưng lại bị xử lý theo tinh thần chính trị, xử lý theo dư luận xã hội nên quá nặng cho đảng viên hoặc vi phạm từ chủ trương, chính sách của cấp trên nhưng lại tìm cách quy cho đảng viên cấp dưới để xử lý kịp thời nhằm trấn an dư luận xã hội. Một số nơi vi phạm nhiều, phức tạp, trong khi đó đội ngũ cán bộ kiểm tra còn hạn chế về trình độ, năng lực, nhất là lĩnh vực về quản lý kinh tế, tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản, cá biệt có lĩnh vực còn quá yếu như thẩm định các dự án, lĩnh vực liên quan đến công nghệ mới nên không đủ khả năng để thẩm tra, xác minh làm rõ vụ việc.

Trong giai đoạn hiện nay, trình độ dân trí ngày càng cao, đời sống kinh tế ngày càng phát triển, vi phạm ngày càng trở nên tinh vi, phức tạp hơn, ẩn giấu dưới nhiều hình thức, che đậy kín đáo hơn, do đó công tác thẩm tra, xác minh ngày càng khó khăn hơn.

Thứ sáu: Khó khăn, vướng mắc do chưa xây dựng được hệ thống các phương pháp cơ bản của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Thực tế cho thấy, trong công tác kiểm tra, kỷ luật

đảng và giải quyết khiếu nại kỷ luật đều phải tuân theo các phương pháp cơ bản của công tác kiểm tra. Hiện nay, trong năm phương pháp cơ bản mới biên soạn được ba phương pháp thành tài liệu tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra, hai phương pháp còn lại chưa được nghiên cứu, biên soạn. Đây là khó khăn, vướng mắc không nhỏ cho cán bộ kiểm tra trong quá trình thực hiện nghiệp vụ kiểm tra, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu lực, hiệu quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại trong thời gian qua. Trong điều kiện hiện nay, nếu không nắm vững các phương pháp cơ bản của công tác kiểm tra, giám sát và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp đó vào tình hình cụ thể thì sẽ ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ của cán bộ kiểm tra.

IV. KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

Thứ nhất: Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp phải có nhận thức đúng, đầy đủ quy định của Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng về khiếu nại và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đúng thẩm quyền của mình và đúng quy định của Điều lệ Đảng, hướng dẫn cho đảng viên, tổ chức đảng thực hiện quyền, trách nhiệm khiếu nại của mình đúng quy định.

Tổ chức đảng có thẩm quyền cần chủ động giải quyết khiếu nại theo quy định của Đảng, tránh để lâu gây tâm lý hoài nghi của đảng viên khiếu nại, từ đó họ không tin tưởng vào quá trình giải quyết. Tuyệt đối không được định kiến, cho rằng họ cố chấp, không thành khẩn từ đó làm nhanh, làm lướt dẫn đến oan, sai cho đảng viên. Việc định kiến đối với đảng viên khiếu nại dẫn đến thu thập thông tin một chiều mà bỏ qua những thông tin do người khiếu nại cung cấp, những thông tin này rất quan trọng để giúp minh oan cho đảng viên. Kinh nghiệm cho thấy, một số ủy ban kiểm tra có những nội dung phức tạp đã chủ động xin ý kiến ban thường vụ cấp ủy cùng cấp để xác định rõ hơn, chính xác hơn nội dung kỷ luật và nội dung khiếu nại kỷ luật.

Thứ hai: Thật sự lắng nghe ý kiến trình bày của tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc biết vụ việc và ý kiến của người khiếu nại; phát hiện tìm ra mâu thuẫn giữa thông tin mà người khiếu nại cung cấp với thông tin do tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp; những tình tiết mới liên quan đến nội dung khiếu nại, xem xét chứng cứ "buộc tội", đồng thời phải xem xét chứng cứ "gỡ tội" cho đảng viên; kiểm tra, đối chiếu tính chân thực của từng thông tin thu thập được, nhất là những tình tiết có tính chất quyết định làm căn cứ, có cơ sở để đưa ra nhận xét, đánh giá, từ đó có kết luận đúng.

Thứ ba: Nhiệm vụ của đoàn giải quyết khiếu nại là phải làm rõ đúng, sai trong từng nội dung khiếu nại.

Do đó, phải tuân thủ quy trình giải quyết khiếu nại đã ban hành. Trong quá trình giải quyết phải tiến hành thảo luận từng bước trong đoàn; thẩm tra, xác minh kỹ từng nội dung, tránh tuỳ tiện hoặc nhận xét, đánh giá theo ý kiến chủ quan và khi có vướng mắc không giải quyết được hoặc cần giám định chuyên môn phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo một cách chặt chẽ.

Thứ tư: Phải thẳng thắn nhìn nhận những sai lầm, khuyết điểm trong quá trình giải quyết khiếu nại để rút kinh nghiệm, tránh bảo thủ, né tránh, sợ đụng chạm đến tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại trước đó. Những vụ việc khiếu nại dẫn đến thay đổi hình thức kỷ luật hay bổ sung, sửa đổi về nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền thì tổ chức đảng ra quyết định kỷ luật và tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại cần nghiêm túc rút kinh nghiệm, bởi những nội dung khiếu nại của đảng viên là đúng, tổ chức đảng có thẩm quyền chưa thực hiện đúng các quy định của Đảng.

Đối với những vụ việc gây oan, sai cho đảng viên do vi phạm về nguyên tắc, thủ tục, cần phải xem xét, xử lý trách nhiệm của đoàn giải quyết khiếu nại trước đây và tổ chức đảng có thẩm quyền đã giải quyết khiếu nại. Nếu đoàn kiểm tra phát hiện có hiện tượng bao che, trù dập đảng viên hoặc có dấu hiệu vi phạm khác cần mạnh dạn đề xuất ủy ban kiểm tra cho kiểm tra khi có

dấu hiệu vi phạm, xem xét, xử lý kịp thời, tránh gây phức tạp tình hình.

Nếu đảng viên khiếu nại đúng, đoàn giải quyết khiếu nại cần có thái độ thẳng thắn, tránh nể nang, né tránh, ngại va chạm với cấp dưới trong quá trình thẩm tra, xác minh để từ đó làm rõ sự thật, mạnh dạn vượt lên chính mình để sửa sai và minh oan cho người khiếu nại.

Khiếu nại là quyền chính trị của đảng viên. Do đó, đối với đảng viên bị oan, sai, tổ chức đảng phải chủ động và kịp thời khôi phục quyền lợi cho họ. Đây là thể hiện sự dân chủ, đạo đức và văn minh của Đảng. Hướng tới phải xây dựng cơ chế bồi thường và xin lỗi đối với đảng viên bị kỷ luật oan, sai và có quy định ngăn chặn tình trạng lợi dụng quyền dân chủ của đảng viên để khiếu nại lên cấp cao hơn gây khó khăn cho tổ chức đảng.

Thứ năm: Coi trọng và đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra về phương pháp, kỹ năng, kinh nghiệm trong giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, nhất là về kỹ năng ứng xử, kỹ năng thuyết phục, cảm hóa đối tượng kiểm tra, kỹ năng thẩm tra, xác minh, kỹ năng soạn thảo văn bản,... để nắm vững, vận dụng thực hiện có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ này.

Việc thực hiện giải quyết khiếu nại của đảng viên cần phải thực hiện tốt ngay từ cơ sở và qua mỗi cấp, điều đó sẽ làm cho quyết định kỷ luật của Đảng được chính xác, phù hợp hơn với nội dung, tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân của vi phạm; giảm thiểu oan.

sai cho đảng viên, giữ vững và bảo đảm phương châm kỷ luật của Đảng là "công minh, chính xác, kịp thời".

Thứ sáu: Hoàn chỉnh, nâng cao chất lượng, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật đảng; cần phải hoàn thiện quy định về khiếu nại kỷ luật đảng, quy định, quy trình, nguyên tắc, thủ tục giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng để việc giải quyết khiếu nại kỷ luật được thuận lợi, có chất lượng, hiệu quả, đỡ tốn thời gian, công sức. Qua khảo sát cho thấy, có nhiều địa phương đã nghiên cứu, vận dụng xây dựng quy trình kỷ luật và quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật cụ thể cho phù hợp với địa phương mình và đã thực hiện khá tốt bảo đảm nguyên tắc, quy trình do Bộ Chính trị, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương đã quy định nên việc thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật được chuẩn tắc, ít khiếu nại hơn.

Thứ bảy: Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp coi trọng chỉ đạo thực hiện tốt tuyên truyền phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới trong việc thi hành kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng để tổ chức đảng, đảng viên nhận thức đúng và chấp hành nghiêm chỉnh quy định kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với mình, bảo đảm giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng.